

QUYẾT ĐỊNH

V/v: Công nhận sản phẩm nghiên cứu Khoa học và Công nghệ năm học 2024-2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT VINH LONG

Căn cứ Nghị quyết số 98/NQ-HĐT ngày 23/6/2025 về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh Long;

Căn cứ Quy định quản lý Khoa học và Công nghệ ban hành kèm Quyết định số 159/QĐ-ĐHSPKTVL ngày 15/9/2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh Long;

Căn cứ danh mục đề xuất công nhận sản phẩm Khoa học và Công nghệ năm học 2024-2025 của các đơn vị thuộc Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh Long;

Xét đề nghị của ông Trưởng phòng Khoa học công nghệ - Thư viện – Hợp tác quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công nhận Sản phẩm Khoa học và Công nghệ năm học 2024-2025 cho cán bộ quản lý và giảng viên của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh Long theo quy định quản lý khoa học hiện hành (có danh mục đính kèm).

Điều 2: Trưởng các đơn vị trực thuộc Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh Long và cá nhân có tên trong danh sách ở Điều 1, chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (để chỉ đạo);
- Như điều 2 (để thực hiện);
- Lưu P.KHCN.



HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Nguyễn Thanh Long



Gift from Frank Jones

DANH MỤC THỐNG KÊ KẾT QUẢ CÔNG BỐ KHOA HỌC & CÔNG NGHỆ
NĂM HỌC 2024-2025

(tính từ 1/10/2024 đến 15/10/2025)

(Đính kèm Quyết định số 189/QĐ-ĐHSPKTVL-KHCN ngày 30 tháng 10 năm 2025)

1. BÀI BÁO QUỐC TẾ

STT	Tên bài báo	Nhóm tác giả	Tên tạp chí/ Hội nghị (ISSN)	H-Index/ SJRI/IF	WoS	Scopus (Q)	Ghi chú
1.	Enhancing Absorption of Photon Using ZnSe Doped Copper as a Passivation Layer for Quantum Dot Solar Cell	Thi Tran Anh Tuan, Ha Thanh Tung, Truong Thi Ngoc Chinh, Phan Thanh Hung, Huu Phuc Dang	Arabian Journal for Science and Engineering (ISSN: 2191-4281)	IF = 3.7 H-Index = 81	SCIE	Q1	
2.	Efficient counter electrode for quantum dot sensitized solar cells using p-type pbs@ reduced graphene oxide composite	Huu Phuc Dang, Ha Thanh Tung, Nguyen Thi My Hanh, Nguyen Thuy Kieu Duyen, Vo Thi Ngoc Thuy, Nguyen Thi Hong Anh, Le Van Hieu	Nanoscale Advance (ISSN: 2516-0230)	IF = 4.7 H-Index = 73	SCIE	Q1	
3.	Evaluation of carbon-based EDLC with PVA gel polymer electrolyte for integrated flexible solar energy conversion and storage devices	Jia Lim Tong, Tejas Sharma, Grishika Arora, Nuur Syahidah Sabran, Ha Thanh Tung H KJun	Engineering Research Express (ISSN: 2631-8695)	IF = 1.6 H-Index = 24	SCIE	Q2	
4.	Performance of zns and znse Doped on Cu2+ for Photovoltaic Devices.	Le Xuan Thuy, Ha Thanh Tung, Le Tien Dat, Le Minh Nhan	Science and Technology Indonesia. (ISSN: 2580-4391)	IF = 1.53 H-Index = 11		Q3	
5.	An application of quasi newton algorithm and improvement of sliding surface for robot control	Chi-Ngon Nguyen, Thanh Tung Pham	Journal of Applied Science and Engineering (ISSN: 2708-9967)	IF = 1.15 H-Index = 33	ESCI	Q2	

STT	Tên bài báo	Nhóm tác giả	Tên tạp chí/ Hội nghị (ISSN)	H-Index/ SJR/IF	WoS	Scopus (Q)	Ghi chú
6.	Cucumis Melo L. Leaf Diseases Identification Using a Convolutional Neural Network	Minh-Dung Lam, Quoc-Bao Truong, Chanh-Nghiem Nguyen, Tan-Kiet Nguyen Thanh	Vietnam Journal of Computer Science (ISSN: 2196-8896)	IF = 2.02 H-Index = 11	ESCI	Q3	
7.	Enhancement of Charge Transfer in Quantum Dot-sensitized Solar Cell Photoanodes by Supporting rgo Layers	Dang Huu Phuc, Ha Thanh Tung, Le Doan Duy, Le Minh Nhan	Bulletin of Chemical Reaction Engineering & Catalysis (ISSN: 1978-2993)	IF = 1.59 H-Index = 29	ESCI	Q3	
8.	Aligning Spiritual Values for Meaningful Work: An Empirical Study of Person-Organization Fit in Vietnam	Cao Thanh Phong	Journal of Management, Spirituality & Religion (ISSN: 1476-6086)	IF = 1.53 H-Index = 39	ESCI	Q1	
9.	Nurturing the soul at work: spiritual values and psychological well-being in Vietnamese companies	Cao Thanh Phong, Sébastien Point, Đỗ Thùy Hương	Human Resource Development International (ISSN: 1367-8868)	IF = 5.81 H-Index = 66	ESCI	Q2	
10.	The Person-Organization Spirituality Fit (P-O Spirituality Fit): A Theoretical Framework	Cao Thanh Phong	Human Resource Development Review (ISSN: 1534-4843)	IF = 5.81 H-Index = 66	ESCI	Q2	
11.	AI in Higher Education: Does AI Fear Hinder Learning Outcomes?	Cao Thanh Phong, Do Thuy Huong, Duong Quoc Thinh, Nguyen Thanh Hoang (NT)	2024 Artificial Intelligence Revolutions (AIR), Roanne, France, 2024 (ISBN: 979-8-3503-7788-0)				IEEE
12.	Transformational leadership of lecturers: Exploring the role of self-efficacy and proactive student engagement at Universities in the Mekong Delta Region, Vietnam	Phùng Thế Tuấn, Trịnh Thị Kim Thơ	Forum for Linguistic Studies (ISSN: 2705-0610)	IF = 2.01 H-Index = 7		Q3	
13.	Effect of Tire Stiffness to Dynamic Load Multi-purpose Forest Fire Fighting Vehicle	Vân Van Luong, Thanh Tung Nguyen, Thị Kim Ngọc Nguyen	Lecture Notes in Mechanical Engineering (ISSN: 2195-4356)	IF = 0.48 H-Index = 35		Q4	

STT	Tên bài báo	Nhóm tác giả	Tên tạp chí/ Hội nghị (ISSN)	H-Index/ SJR/IF	WoS	Scopus (Q)	Ghi chú
14.	Research on the Effects of Dynamic Load on the Dynamic Safety and Durability of 1.25-Ton Agricultural the Truck Using an Air Suspension System	Tan Phat Khau, Truc Tran Thi Ngoc, Tung Nguyen Thanh	Lecture Notes in Networks and Systems (ISSN: 2367-3370)	IF = 0.62 H-Index = 48		Q4	
15.	Research on the Influence of Suspension Stiffness on the Vibration of a 1.25-Ton Agricultural Products Truck	Phat Khau Tan, Danh Nguyen Thanh, Tung Nguyen Thanh	Lecture Notes in Networks and Systems (ISSN: 2367-3370)	IF = 0.62 H-Index = 48		Q4	
16.	Study on Vibration of Electric Vehicles Manufactured in Vietnam on Road Class C According to ISO 8608:2016	Le Minh, Cao Hung Phi, Trinh Minh Hoang	Lecture Notes in Mechanical Engineering (ISSN: 2195-4356)	IF = 0.48 H-Index = 35		Q4	
17.	Real-time Assessment of ECG Classification based on Time-series Data and Other Types of Features	Thanh-Luan Tran, Bao-Toan Thai, Vy-Khang Tran, Xuan-Nhi Nguyen-Thi, Van-Khanh Nguyen, Chi-Ngon Nguyen	Journal of Engineering and Technological Sciences (ISSN: 2337-5779)	IF = 1.1 H-Index = 25	ESCI	Q3	
18.	Analysis and Modeling of a Pneumatic Artificial Muscle System	Vinh-Phuc Tran, Nhut-Thanh Tran, Chi-Ngon Nguyen, Chanh-Nghiem Nguyen	Indonesian Journal of Electrical Engineering and Computer Science (ISSN: 2502-4752)	IF = 1.83 H-Index = 45		Q4	
19.	Adaptive inner-loop pressure regulation using an RBF-tuned PID for position accuracy and disturbance rejection in PAM systems	Vinh-Phuc Tran, Hoang-Linh Vo, Nhut-Thanh Tran, Chi-Ngon Nguyen, Chanh-Nghiem Nguyen	CTU Journal of Innovation and Sustainable Development (e-ISSN: 2815-6412)				
20.	Robust and Adaptive Position Control of Pneumatic Artificial Muscles Using a Fuzzy PD+I Controller	Vinh-Phuc Tran Nhut-Thanh Tran Chi-Ngon Nguyen Chanh-Nghiem Nguyen	The International Journal of Electrical and Computer Engineering Systems (e-ISSN:1847-7003)	IF = 1.51 H-Index = 12	ESCI	Q3	
21.	A GPS - Integrated Slide Controller Application for Quadrotor Tracking in Straight Trajectory	Le Hoang Anh, Le Huu Toan, Tran Duc Thuan	Engineering, Technology & Applied Science Research (ISSN: 2241-4487)	IF = 2.64 H-Index: 27		Q2	

STT	Tên bài báo	Nhóm tác giả	Tên tạp chí/ Hội nghị (ISSN)	H-Index/ SJR/IF	WoS	Scopus (Q)	Ghi chú
22.	Building an Anti-Tip System for Robots Transporting People Up and Down the Stairs	Duong Tan Dat Le Hong Ky Hoang Son Tran Duc Thuan	Engineering, Technology & Applied Science Research (ISSN: 2241-4487)	IF = 2.64 H-Index: 27		Q2	
23.	Control Solutions for Stair Climbing Robot Mechanism	Duong Tan Dat Le Hong Ky Vu Duong, Do Van Chia	Journal of Harbin Engineering University (ISSN: 1006-7043)	IF = 0.64 H-Index = 21		Q4	
24.	Modelling and Control of a Coaxial Parallel Spherical Mechanism	Nguyen Tan No, Le Hong Ky, Duong Tan Dat	WSEAS TRANSACTIONS on SYSTEMS and CONTROL (ISSN: 1991-8763)	IF = 0.82 H-Index = 22		Q4	
25.	Investigation into Vibration Behavior of the Integrated Shallot Harvester	Dang NguyenTH, Phi CaoH, Hung TranV, Hau LeT, Giang Pham TT	INMATEH - Agricultural Engineering (eISSN 2068 – 2239)	IF = 0.74 H-Index = 18	ESCI	Q4	
26.	Development of a Device for Diagnosing Cutting Tool Life in Surface Milling Based on Vibration Monitoring During Machining	Dang Huu Trong, Nguyen Hoang Thien, Nguyen Vinh Phoi, Dang Thien Ngon	Mechanisms and Machine Science (eISSN 2211-0992)	IF = 0.45 H-Index = 30		Q4	
27.	High-thermal free vibration analysis of functionally graded microplates using a new finite element formulation based on TSDT and MSCT	Huu Trong Dang, Nhan Thinh Hoang, Quoc Hoa Pham, Trung Thanh Tran, Huy Gia Luong	Defence Technology (ISSN: 2096-3459)	IF = 5.9 H-Index = 60	SCIE	Q1	
28.	Study on microcracks' density and residual stress of the hard chrome electroplating layer in the AISI 1045 steel	Vinh Phoi Nguyen, Huu Trong Dang, Nhut Phi Long Nguyen, Chi Cuong Le, Thien Ngon Dang	Canadian Metallurgical Quarterly (ISSN: 1879-1395)	IF = 2.36 H-Index = 44	SCIE	Q2	

STT	Tên bài báo	Nhóm tác giả	Tên tạp chí/ Hội nghị (ISSN)	H-Index/ SJR/IF	WoS	Scopus (Q)	Ghi chú
29.	Dynamic response-based isogeometric analysis of graphene platelets-reinforced functionally graded triply periodic minimal surface plates supported by Pasternak foundation	Ngoc Tu Do, Huu Trong Dang, Trung Thanh Tran, Nguyen Vinh Du, Quoc Hoa Pham	Alexandria Engineering Journal (ISSN: 1110-0168)	IF = 6.8 H-Index = 112	SCIE	Q1	
30.	Isogeometric free vibration analysis of tri-directional functionally graded nanoplates based on non-local elasticity theory	Truong Son Le, Huu Trong Dang, Trung Thanh Tran, Nguyen Vinh Du, Huy Gia Luong, Quoc Hoa Pham	Journal of the Brazilian Society of Mechanical Sciences and Engineering (ISSN: 1678-5878)	IF = 2.49 H-Index = 62	SCIE	Q2	
31.	Evaluation of Technical Specifications of Rotary Friction Welding Machine Improved from Lathe	Tạ Văn Rảnh, Lê Hồng Kỳ, Vũ Dương, Trần Đức Thuận	Advances in Machinery, Materials Science and Engineering Application X (ISSN: 2352-7528)	IF = 0.23 H-Index = 17		Q4	
32.	Short communication: The importance of random effects in detecting purging of inbreeding depression: A model comparison in Pannon White rabbits	Nagy I., Curik I, Nguyen A.T, Farkas J., Kövér Gy.	Animal (ISSN: 1751-7311)	IF = 4.02 H-Index = 133	SCIE	Q1	
33.	Pharmacoinformatics model based on the para-aminochalcone core to screening dual alpha-amylase/alpha-glucosidase and β -TC-6 inhibitors: Combining experimental and machine learning for diabetes drug discovery	Nguyễn Hoàng Sơn	Journal of Molecular Structure (ISSN: 0022-2860)	H-index = 134 SJR = 0.628	SCIE	Q2	

STT	Tên bài báo	Nhóm tác giả	Tên tạp chí/ Hội nghị (ISSN)	H-Index/ SJR/IF	WoS	Scopus (Q)	Ghi chú
34.	Isolation of bacteria capable of degrading histamine in fermented mackerel (<i>Scomberomorus guttatus</i>)	Nguyễn Hoàng Sơn	Food Research (ISSN: 2550-2166)	IF = 0.95 H-Index = 25		Q3	
35.	Control of mango anthracnose (<i>Colletotrichum gloeosporioides</i>) by essential oil mixture	Châu Trùng Dương, Huỳnh Thị Phương Thảo, Đoàn Minh Khang, Nguyễn Thị Như Ý, Trần Chí Nhân, Bùi Thị Cẩm Hương, Nguyễn Trọng Tuấn, Nguyễn Thị Ngọc Trúc, Dương Minh Tuệ Lưu Thái Danh	Turkish Journal of Agriculture and Forestry (ISSN: 1300-011X)	IF = 3.39 H-Index = 57	SCIE	Q2	
36.	Antibiotic resistance of <i>Salmonella</i> from raw chicken meat at retail markets in Vinh Long Province	Quach Van Cao Thi, Nguyen Trung Truc	Journal of Applied Biology & Biotechnology (ISSN: 2347-212X)	IF = 1.9 H-Index = 20		Q3	
37.	Antifungal activity of <i>Bacillus</i> sp. against <i>Colletotrichum</i> causing anthracnose in postharvest banana fruits	Quach Van Cao Thi, Vo Thi Thanh Huyen, Nguyen Trung Truc	Journal of Applied Biology & Biotechnology (ISSN: 2347-212X)	IF = 1.9 H-Index = 20		Q3	
38.	Antibiotic resistance of <i>Salmonella</i> from raw chicken meat at retail markets in Vinh Long Province	Nguyen Phuong Thuy, Quach Van Cao Thi	Veterinary Integrative Sciences (ISSN 2629-9968)	IF = 0.94 H-Index = 9		Q3	
39.	Investigation of streptococcosis (<i>Streptococcus iniae</i>) as a cause of popeye and hemorrhagic disease in tilapia (<i>Oreochromis niloticus</i>) in the Mekong Delta, Vietnam	Nguyen Bao Trung, Tu Thanh Dung, Quach Van Cao Thi	Biodiversitas (ISSN: 1412-033X)	IF = 1.7 H-Index = 33		Q2	

STT	Tên bài báo	Nhóm tác giả	Tên tạp chí/ Hội nghị (ISSN)	H-Index/ SJR/IF	WoS	Scopus (Q)	Ghi chú
40.	Isolation and Identification of indigenous lactic acid bacteria with inhibitory activity against <i>Aeromonas hydrophila</i> in Vinh Long province	Thi Van Cao Quach, Thuy Phuong Nguyen, Tat Quoc Truong, Nguyen Bao Trung	Journal of Applied Biology & Biotechnology (ISSN: 2347-212X)	IF = 1.9 H-Index = 20		Q3	
41.	Cellulolytic activity of thermotolerant bacteria isolated and selected from paddy soil in Vinh Long province	Quach Van Cao Thi, Nguyen Van Le, Truong Quoc Tat	Agriculture and Natural Resources (ISSN: 2452-316X)	IF = 0.82 H-Index = 32		Q3	
42.	Antibacterial <i>Bacillus</i> strains from the Mekong Delta: Combating <i>Vibrio parahaemolyticus</i> in intensive white-leg shrimp aquaculture	Quach Van Cao Thi, Nguyen Van Le, Nguyen Phuong Thuy, Truong Quoc Tat, Thanh Tran	Veterinary Integrative Sciences (ISSN 2629-9968)	IF = 0.94 H-Index = 9		Q3	
43.	Potential probiotic characteristics of <i>Bacillus</i> sp. originated from intensive snakehead fish (<i>Channa striata</i>) raising ponds in Vinh Long Province, Vietnam	Nguyen Tri Yen Chi, Nguyen Lu Khoi Minh, Quach Van Cao Thi	Biodiversitas (ISSN: 1412-033X)	IF = 1.7 H-Index = 33		Q2	
44.	Probiotic properties of lactic acid bacteria from intensive whiteleg shrimp cultivation ponds in Bac Lieu Province, Vietnam	Quach Van Cao Thi, Nguyen Van Le, Truong Quoc Tat	European Journal of Biology (ISSN: 2618-6144)	IF = 0.79 H-Index = 6		Q4	
45.	Isolation and characterization of plant growth-promoting rhizobacteria from wild rice (<i>Oryza rufipogon</i>) in the Mekong Delta, Vietnam	Nguyen Tri Yen Chi, Nguyen Lu Khoi Minh, Quach Van Cao Thi	Biodiversitas (ISSN: 1412-033X)	IF = 1.7 H-Index = 33		Q2	
46.	Probiotic properties of lactic acid bacteria obtained from intensive snakehead fish (<i>Channa striata</i>) culture ponds	Nguyen Tri Yen Chi, Nguyen Lu Khoi Minh, Quach Van Cao Thi	Biodiversitas (ISSN: 1412-033X)	IF = 1.7 H-Index = 33		Q2	
47.	Characterization and identification of potential cellulolytic bacteria for biodegradation of durian shell waste in Mekong Delta, Vietnam.	Truong Quoc Tat, Nguyen Duy Khanh, Quach Van Cao Thi	Biodiversitas (ISSN: 1412-033X)	IF = 1.7 H-Index = 33		Q2	

STT	Tên bài báo	Nhóm tác giả	Tên tạp chí/ Hội nghị (ISSN)	H-Index/ SJR/IF	WoS	Scopus (Q)	Ghi chú
48.	Optimizing the C/N ratio in composting fresh coconut husk and shell waste for organic fertilizer production.	T Tran, Q V C Thi, D V Duong, L D Trung, N T Q Trang, L T A Hong	Earth and Environmental Science (ISSN: 1755-1315)	IF = 0.71 H-Index = 58		Scopus	
49.	Effects of storage temperature on biologically active ingredients of perilla drink	Nguyen Tri Yen Chi, Nhat Anh Duong, Ngoc Nhu Y Huynh, Viet Khoa Nguyen, Tran Tuan Kiet Nguyen	Food Chemistry Advances (ISSN: 2772-753X)	IF = 5.9 H-Index = 26		Q1	
50.	Comparison of microwave and heat treatment extraction methods and microbiological stability analysis of a functional drink from Perilla frutescens	Nhat Anh Duong, Nguyen Tri Yen Chi	Applied Food Research (ISSN: 2772-5022)	IF = 7.68 H-Index = 27		Q1	
51.	Effects of Ultrasonic Treatment on Biologically Active Ingredients of Perilla Drink	Nguyen Tri Yen Chi, Nhat Anh Duong, Ngoc Nhu Y Huynh, Ba Nhat Tan Nguyen	Current Research in Nutrition and Food Science (ISSN: 2347-467X)	IF = 1.31 H-Index = 32		Q3	
52.	Molecular characterization of the circulating avian infectious bronchitis viruses in the Mekong Delta provinces in Vietnam	Nguyen Phuc Khanh, Tran Ngoc Bich, Nguyen Thanh Lam, Chau Thi Huyen Trang, Pham Quynh Yen Thanh, Nguyen Thi Cam Loan, Nguyen Thi Thuy Hang,	Advances in Animal and Veterinary Sciences (ISSN: 2307-8316)	IF = 0.86 H-Index = 21			
53.	Rapidly synthesis of AuM (M= Pt, Pd) hexagonals/graphene quantum dots nanostructures and their application for non-enzyme hydrogen peroxide detection	Tran Thi Bich Quyen, Ngo Nguyen Tra My, Nguyen Thi Quyen Tran, Tran Minh Khang, Luong Huynh Vu Thanh, Bui Le Anh Tuan, Duy Toan Pham, Nguyen Le Thanh Huynh	Journal of Materials Research (ISSN: 2044-5326)	IF = 3.02 H-Index = 172	SCIE	Q2	

STT	Tên bài báo	Nhóm tác giả	Tên tạp chí/ Hội nghị (ISSN)	H-Index/ SJR/IF	WoS	Scopus (Q)	Ghi chú
54.	Synthesis of Carbon Quantum Dots Combined with Cu ₂ O Nanocubes and Their Application in Metals Ion Detection	Ngo Nguyen Tra My, Tran Thi Bich Quyen, Tran Minh Khang, Bui Le Anh Tuan, Duy Toan Pham	Journal of Fluorescence (ISSN: 1573-4994)	IF = 3.59 H-Index = 84	SCIE	Q3	
55.	Synthesis of ZnO/TiO ₂ -biochar from durian husk for efficient dye adsorption and degradation	Tran Minh Khang, Tran Thi Bich Quyen, Luong Huynh Vu Thanh, Ngo Nguyen Tra My, Bui Le Anh Tuan, Duy Toan Pham, Nguyen Thi Kim Lien, Doan Van Hong Thien, Ngo Truong Ngoc Mai	Journal of Chemical Technology & Biotechnology (ISSN: 1097-4660)	IF = 3.08 H-Index = 142	SCIE	Q2	
56.	Presence of metal-resistance and antibiotic-resistance genes in Salmonella spp. isolated from broiler chicken farms in Vinh Long province, Vietnam	Luan M. Huynh, Thuan K. Nguyen, Duy D. Nguyen, Khai T. L. Ly	The Journal of Agriculture and Development (ISSN: 2615-9503)				
57.	Virulent genes and genetic relationship of Salmonella spp. isolated from chickens and husbandry	Thuan Khanh Nguyen, Luan Minh Huynh, Tan Van Duy Vo, Duy Duc Tran, Thu Thanh Kha, Khai Thi Lien Ly, Chi Thi Hanh Nguyen	World's Veterinary Journal (ISSN: 2322-4568)	IF = 0.82 H-Index = 10		Q3	
58.	The quickest root-leaf interdiction problem on tree networks	Huong Nguyen-Thu, Javad Tayyebi, Kien Trung Nguyen, Nguyen Thanh Luan	Discrete Applied Mathematics (ISSN: 0166-218X)	IF = 1.3 H-Index = 97	SCIE	Q2	
59.	The inverse center subtree problem on tree graphs	Kien Trung Nguyen, Huong Nguyen-Thu, Nguyen Thanh Luan	Discrete Mathematics, Algorithms and Applications (ISSN: 1793-8309)	IF = 0.59 H-Index = 25	ESCI	Q3	

STT	Tên bài báo	Nhóm tác giả	Tên tạp chí/ Hội nghị (ISSN)	H-Index/ SJR/IF	WoS	Scopus (Q)	Ghi chú
60.	Developing an automatic fuzzy clustering algorithm for point data based on the circle similarity and applying to images	Nghiep Le-Dai, Thanh Thai-Van & Tai Vo-Van	A Journal of Theoretical and Applied Statistics				
61.	Interval-Valued Time Series Prediction for Vietnam Stock Indicators Based on Ensemble Long Short-Term Memory Networks	Thao Nguyen-Trang, Thuy Lethi-Thu & Tai Vo-Van	Computational Economics	H-Index = 51 SJR = 0.535	SCIE, SSCI	Q2	
62.	Structure of rings via pseudo-projective modules	Nguyen Thi Thu Ha, Truong Thi Thuy Van	Filomat (ISSN: 0354-5180)		SCIE	Q2	
63.	Detection and Evaluation of Ki-67 Proliferation Index of Breast Cancer Cells Using Deep Learning Technique	Phan Anh Cang, Le Thi My Tien, Nguyen Minh Sang	Future Data and Security Engineering (ISBN: 978-981-96-0437-1)	H-Index = 75 SJR = 0.182		Q4	
64.	Automatic Segmentation of Masses on Mammograms Using Fuzzy Logic	Ho-Dat Tran, Thuong-Cang Phan, Vinh-Phong Nguyen, Anh-Cang Phan	The 2nd International Conference on Intelligent Systems and Data Science (ISDS 2024) (ISSN: 1865-0929)	H-Index = 75 SJR = 0.182		Q3	
65.	3D Simulation of Brain Tumor from 3D MRI Using Geometric Convolutional Neural Network and Point Clouds	Anh-Cang Phan, Khac-Tuong Nguyen, Minh-Phuong Truong, Thi-Hong-Yen Nguyen, Ngoc-Hoang-Quyen Nguyen	The 2nd International Conference on Intelligent Systems and Data Science (ISDS 2024)	IF = 0.58 H-Index = 75		Q3	
66.	Detection and Classification of Liver Lesions Using Vision Transformer and Active Learning	Thuong-Cang Phan, Chi-Hung Ho, Anh-Cang Phan	Communications in Computer and Information Science (CCIS 2309/Springer) (ISSN: 1865-0929)	H-Index = 75 SJR = 0.182		Q4	
67.	Detection and Classification of Osteoarthritis Using Vision Transformer in Distributed Environment	Thuong-Cang Phan, Ngoc-Hoang-Quyen Nguyen, Anh-Cang Phan	Communications in Computer and Information Science (CCIS 2309/Springer) (ISSN: 1865-0929)	H-Index = 75 SJR = 0.182		Q4	

STT	Tên bài báo	Nhóm tác giả	Tên tạp chí/ Hội nghị (ISSN)	H-Index/ SJR/IF	WoS	Scopus (Q)	Ghi chú
68.	Detection and Evaluation of Ki-67 Proliferation Index of Breast Cancer Cells Using Deep Learning Technique	Anh-Cang Phan, Thi-My-Tien Le, Minh-Sang Nguyen	Communications in Computer and Information Science (CCIS 2309/Springer) (ISSN: 1865-0929)	H-Index = 75 SJR = 0.182		Q4	
69.	Neural Networks Based Fuzzy Join Algorithm In Big Data Processing	Thuong-Cang Phan, Thi-To-Quyen Tran, Anh-Cang Phan, and Thanh-Ngoan Trieu	Communications in Computer and Information Science (CCIS 2309/Springer) (ISSN: 1865-0929)	H-Index = 75 SJR = 0.182		Q4	
70.	A Novel Approach of Drowsiness Levels Detection using Vis-Net combined with Facial Emotion	Thuong-Cang Phan, Anh-Cang Phan, Ngoc-Hoang-Quyen Nguyen	Journal of Systems and Soft Computing, Published by Elsevier, Volume 7 (2025) 200288, pp. 1-17 (ISSN: 2772-9419)	IF = 2.94 H-Index = 12	ESCI	Q2	
71.	Detection and classification of lung diseases in distributed environment	Thuong-Cang Phan, Anh-Cang Phan	International Journal of Advances in Intelligent Informatics, Universitas Ahmad Dahlan, Volume 11, No 2 (2025), pp. 1-18 (ISSN: 2442-6571)	IF = 2.94 H-Index = 18		Q3	
72.	Explainable AI and Enhanced Fuzzy C-Means for Brain Tumor Detection	Anh-Cang Phan, Khac-Tuong Nguyen, and Thuong-Cang Phan	Communications in Computer and Information Science, (ICCIES 2025), (CCIS 2585/Springer) (ISSN: 1865-0929)	IF = 0.58 H-Index = 75		Q4	
73.	Breast Cancer Classification Based on Fuzzy Rules and Deep Learning Techniques	Ho-Dat Tran, Thuong-Cang Phan, Vinh-Phong Nguyen, Anh-Cang Phan	Communications in Computer and Information Science, (ICCIES 2025), (CCIS 2585/Springer) (ISSN: 1865-0929)	IF = 0.58 H-Index = 75		Q4	

STT	Tên bài báo	Nhóm tác giả	Tên tạp chí/ Hội nghị (ISSN)	H-Index/ SJR/IF	WoS	Scopus (Q)	Ghi chú
74.	Explainable AI for Lung Cancer Classification Using Histopathological Images	Anh-Cang Phan, Ngoc-Hoang-Quyen Nguyen, Thuong-Cang Phan	Communications in Computer and Information Science, (ICCIES 2025), (CCIS 2585/Springer) (ISSN: 1865-0929)	IF = 0.58 H-Index = 75		Q4	
75.	Energy Distance in Popular Filtering and Recommendation	Tu Cam Thi Tran, Qui Thanh Nguyen, Anh Kim Nguyen, Hieu Van Nguyen	Lecture Notes of the Institute for Computer Sciences, Social Informatics and Telecommunications Engineering (ISBN: 978-3-032-01497-9)	H-Index = 56 SJR = 0.158		Q4	
76.	Bias-Corrected-based collaborative filtering recommendation (Bias-Corr-CF)	Tu Cam Thi Tran Hiep Xuan Huynh	PLOS-One 2025 (ISSN: 1932-6203)	IF = 2.82 H-Index = 467	SCIE	Q1	
77.	A note on general semi-projective modules	Tran Hoai Ngoc Nhan, Truong Cong Quynh, Dao Thi Trang	Communications in Algebra (ISSN: 1532-4125)	IF = 0.76 H-Index = 71	SCIE	Q2	
78.	Submodules of pseudo semi-projective modules	Tran Hoai Ngoc Nhan	Asian-European Journal of Mathematics (ISSN: 1793-7183)	IF = 0.63 H-Index = 22		Q3	
79.	Dialectical Thought – The Contemporary Relevance of Lao Tzu's Philosophy	Luyện Thị Hồng Hạnh, Lê Thị Tâm, Nguyễn Thị Lân	Journal of Posthumanism (ISSN: 2634-3576)	IF = 0.58 H-Index = 6		Q1	
80.	Developing Critical Thinking Skills for Students at Political Schools in the Mekong Delta Region, Vietnam, in the Digital Era	Võ Thị Kim Xuân, Phùng Thế Tuấn	Journal of Posthumanism (ISSN: 2634-3576)	IF = 0.58 H-Index = 6		Q1	
81.	Experiential Learning: The Effects of a Digital Learning Companion Project on Tutors' Service-Learning Outcomes	Trần Nguyễn Phương Khanh, Weng Cathy, Trần-Nguyễn Phương Lan, Trần Nguyễn Phương Dung Awuor Nicholas O	Journal of College Student Development (ISSN: 0897-5264)	IF = 1.6 H-Index = 100	SSCI	Q2	

STT	Tên bài báo	Nhóm tác giả	Tên tạp chí/ Hội nghị (ISSN)	H-Index/ SJR/IF	WoS	Scopus (Q)	Ghi chú
82.	Improving Critical Thinking Ability for High School Administrators: A Case Study in the Mekong Delta, Vietnam	Nguyễn Hải Hoài Như	Br. J. Ed., Tech. Soc (ISSN: 2316-9907)				
83.	Buddhism social dynamics and scientific perspectives in contemporary VietNam	Nguyễn Việt Thanh	European Journal of Science & Theology (ISSN: 1842 – 8517)	IF = 0.63 H-Index = 24	ESCI	Q2	
84.	Addressing issues about building the consciousness of environment protection for contemporary Vietnamese students	Nguyễn Việt Thanh	Perspektivy Nauki i Obrazovania (Perspectives of science and education (ISSN: 2307-2334)	IF = 0.35 H-Index = 10		Q3	
85.	Religion and environmental stewardship in VietNam: Faith-inspired responses to climate change and sustainable development	Nguyễn Việt Thanh	European Journal of Science and Theology (ISSN: 1841-0464)	IF = 0.63 H-Index = 24	ESCI	Q2	
86.	Education and Training in Revolutionary Ethics for Officers and Party Members in the New Era following Ho Chi Minh's Thought	Nguyễn Việt Thanh	Praxis Educativa (ISSN:1809-4031)	IF = 0.26 H-Index = 9		Q3	
87.	Laboratory Evaluation of Load-Bearing Behavior and Drainage Ability of Pervious Concrete Pavement	Nguyễn Đình Thắng	Engineering Innovations, Trans Tech Publications – Switzerland (ISSN: 2813-0995)				
88.	High-Volume Fly Ash Concrete for Road Pavement: Integrated Laboratory and Field Study	Nguyễn Đình Thắng	Key Engineering Materials, Trans Tech Publications – Switzerland (ISSN: 1013-9826)	IF = 0.57 H-Index = 65		Q4	
89.	Recycling of High-Volume Fly Ash and Bottom Ash in Sustainable Concrete Pavement	Nguyễn Đình Thắng	Key Engineering Materials, Trans Tech Publications – Switzerland (ISSN: 1013-9826)	IF = 0.57 H-Index = 65		Q4	

STT	Tên bài báo	Nhóm tác giả	Tên tạp chí/ Hội nghị (ISSN)	H-Index/ SJR/IF	WoS	Scopus (Q)	Ghi chú
90.	Evaluation and Field Application of Terrazzo Tiles Manufactured from Coal Bottom Ash as Fine Aggregate	Nguyễn Đình Thắng	Lecture Notes in Civil Engineering, Springer Singapore – Switzerland (ISSN: 2366-2557)	IF = 0.36 H-Index = 28		Q4	
91.	Numerical Analysis of Vacuum Consolidation: a Case Study in Viet Nam	Dương Chung Nguyễn	Springer (Lecture Notes in Civil Engineering 2025 - Volume 590) (ISBN 978-981-96-3912-0)	H-Index = 28 SJR = 0.157		Q4	
92.	Performance of high-volume coal combustion residual-based concrete pavement: an experimental evaluation of engineering properties, durability, microstructure, cost, and environmental impacts	Nguyễn Đình Thắng	Construction and Building Materials (ISSN: 1879-0526)	IF = 8.9 H-Index = 293	SCIE	Q1	
93.	Gps-integrated slide controller application for quadrotor tracking in straight trajectory	Lê Hoàng Anh, Lê Hữu Toàn, Trần Đức Thuận	Engineering technology & Applied Science Reasearch (ISSN: 1792-8036)	IF = 2.64 H-Index = 27		Q2	
94.	Robust and Adaptive Position Control of Pneumatic Artificial Muscles Using a Fuzzy PD+I Controller	Trần Vĩnh Phúc, Chanh-Nghiem Nguyen, Nguyễn Chí Ngôn, Trần Nhựt Thanh	The International Journal of Electrical and Computer Engineering Systems (ISSN: 1847-7003)	IF = 1.51 H-Index = 12	ESCI	Q3	
95.	Analysis and Optimization for Reducing Vibrations in Shallot Harvesters	Nguyễn Thuận Hải Đăng, Lê Trung Hậu, Cao Hùng Phi, Nguyễn Thanh Quang	2025 IEEE International Conference on Automatic Control and Intelligent Systems (I2CACIS) (ISBN: 979-8-3315-4293-1)				
96.	Vibration Analysis at the Operator's Seat of a Purple Onion Harvester	Nguyễn Thuận Hải Đăng, Cao Hùng Phi, Lê Trung Hậu, Trần Vĩnh Hưng	Engineering technology & Applied Science Reasearch (ISSN: 1792-8036)	IF = 2.64 H-Index = 27		Q2	
97.	Analysis of genetic diversity of ven dog breed based on microsatellite markers	Nguyễn Huy Tường	South Eastern European Journal of Public Health (ISSN: 2197-5248)	IF = 1.34 H-Index = 7		Q4	

STT	Tên bài báo	Nhóm tác giả	Tên tạp chí/ Hội nghị (ISSN)	H-Index/ SJR/IF	WoS	Scopus (Q)	Ghi chú
98.	Charge Transport Kinetics in Fluorine-Doped Tin Oxide/Titanium Dioxide/Cadmium Sulfide/Cadmium Selenide Doped with Copper (II)/Zinc Sulfide Photoanode	Nguyen Van Minh, Nguyen Xuan Vinh, Le Minh Nhan, Bui Van Thang, Deepu Thomas	Bulletin of Chemical Reaction Engineering & Catalysis (BCREC) (ISSN: 1978-2993)	IF = 1.59 H-Index = 29	ESCI	Q3	
99.	Developing specialized physical fitness exercises for male volleyball athletes at vinh long university of technology education, vietnam	Vo Minh Trung, Huynh Hoang Buu, Diep Xuan Tai, Huynh Hai Son, Nguyen Thi Hong Trang, Cao Thanh Thuc, Nguyen Nhat Khang, Tran Hoang Thien, Huynh Tan Binh, Tran Thong Minh, Co Thi Yen Nhi, Nguyen Quang Vinh	European Journal of Physical Education and Sport Science (ISSN: 2501 – 1235)				
100.	A study on physical training exercises for students with low physical fitness at the high school of education practice, can tho university, vietnam	Nguyen Thanh Liem, Dang Minh Thanh, Ngo Khen, Nguyen Ha Vinh Loc, Vo Ngoc Ngan Thanh	European Journal of Physical Education and Sport Science (ISSN: 2501 – 1235)				
101.	Developing evaluation criteria for the extracurricular physical training activities of dormitory students at can tho university, vietnam	Dang Minh Thanh, Chau Hoang Cau, Tran Luong, Che Ngoc Han, Vo Ngoc Ngan Thanh, Nguyen Thanh Phong	European Journal of Physical Education and Sport Science (ISSN: 2501 – 1235)				

STT	Tên bài báo	Nhóm tác giả	Tên tạp chí/ Hội nghị (ISSN)	H-Index/ SJR/IF	WoS	Scopus (Q)	Ghi chú
102.	Current status of specialized physical fitness in male volleyball athletes of the vinh long university of technology education, vietnam	Huynh Hoang Buu, Vo Minh Trung, Diep Xuan Tai, Huynh Hai Son, Nguyen Thi Hong Trang, Cao Thanh Thuc, Nguyen Nhut Khang, Tran Hoang Thien, Huynh Tan Binh, Tran Thong Minh, Co Thi Yen Nhi, Nguyen Quang Vinh	European Journal of Physical Education and Sport Science (ISSN: 2501 – 1235)				
103.	Management of physical education activities for students in primary schools - case study in Vinh Long province, vietnam	Phung The Tuan Trinh Thi Kim Tho	SPORT TK, (ISSN:2340-8812)	IF = 0.69 H-Index = 10	ESCI	Q3	
104.	Measures to manage learning activities of university students in engineering – technology sector following the accessing CDIO	Nguyễn Minh Sang Phùng Thế Tuấn	REVISTA (ISSN: 1983-2624)				
105.	Investigate the Influence of Dynamic Parameters on the Durability of Automobile Drive Shafts	Trần Hữu Danh	Wseas transactions on applied and theoretical mechanics (ISSN: 2224-3429)	IF = 0.95 H-Index = 13		Q3	
106.	Explainable AI and Enhanced Fuzzy C-Means for Brain Tumor Detection	Anh-Cang Phan, Khac-Tuong Nguyen, Thuong-Cang Phan	Proceeding of the First International Conference on Computational Intelligence in Engineering Science, (ICCIES 2025), (CCIS 2585/Springer) (ISSN: 1865-0929)	SJR = 0.182 H-Index = 75		Q4	
107.	Fuzzy-EDTrans: A Fuzzy Ensemble Learning Approach for Brain Tumor Classification	Anh-Cang Phan, Chan-Khoa Ho, Khac-Tuong Nguyen	International Conference on Intelligent Systems and Data Science (ISBN: 978-981-95-3354-1)	H-index = 75 SJR = 0.182		Q4	

STT	Tên bài báo	Nhóm tác giả	Tên tạp chí/ Hội nghị (ISSN)	H-Index/ SJR/IF	WoS	Scopus (Q)	Ghi chú
108.	The current status and emerging issues of political culture among commune-level officials in the Mekong Delta, Vietnam today	Nguyen Thi Thanh Thao	Journal of Cultural Analysis and Social Change (ISSN: 2589-1316)	IF = 0.31 H-Index = 6		Q2	
109.	Breast Cancer Classification Using Ensemble Deep Learning with RIDOPT-Net	Ho-Dat Tran, Thuong-Cang Phan, Van-Kha Vo, Anh-Cang Phan	Intelligent Systems and Data Science (ISBN: 978-981-95-3354-1)	H-index = 75 SJR = 0.182		Q4	
110.	A Novel Proposal For Mammogram Mass Segmentation Using an Improved Fuzzy C-means	Ho-Dat Tran, Thuong-Cang Phan, Anh-Cang Phan	SN Computer Science (ISSN: 2662-995X)	IF = 2.38 H-Index = 49		Q2	
111.	Sliding mode control algorithm applied to balance the user when the robot moves on the staircase of building	Duong Tan Dat, Le Hong Ky, Nguyen Tan No	Lecture Notes in Mechanical Engineering (ISBN: 978-3-031-96126-7)	H-index = 35 SJR = 0.168		Q4	
112.	Properties of semiconducting silicon carbide nanoribbons under hydrogenation effects: A comprehensive first-principles study	Mai Ngọc Quý	Ceramics International (ISSN: 0272-8842)	H-Index = 170 SJR = 1.034	SCIE	Q1	
113.	Dynamic Load Analysis on Onion Planting Machine Combination During Operation	Lê Trung Hậu Văn Kim Tổ Cao Hùng Phi Nguyễn Thanh Quang Nguyễn Thuận Hải Đăng	2025 IEEE International Conference on Automatic Control and Intelligent Systems (I2CACIS) (ISSN: 2995-2859)				
114.	Marxist-Leninist philosophy and the development of critical thinking in contemporary learners	Phan Hoàng Mau	Journal of Cultural Analysis and Social Change (E-ISSN:2589-1316)	SJR = 0.192 H-Index = 6		Q2	

Danh sách có 114 bài báo đăng Tạp chí Quốc tế uy tín

- Tổng số có 37 bài báo thuộc danh mục WoS
- Tổng số có 101 bài báo thuộc danh mục Scopus
- Tổng số tác giả là giảng viên VLUTE: 74 Giảng viên
- Tổng số tác giả là sinh viên SV: 1 Sinh viên

2. BÀI THAM LUẬN ĐĂNG TRÊN HỘI NGHỊ/ HỘI THẢO QUỐC TẾ

STT	Tên bài tham luận	Nhóm tác giả	Tên Hội thảo/Hội nghị	Tên đơn vị/ Địa điểm tổ chức	Cấp Hội thảo/ Hội nghị	Ghi chú
1.	Building Connections, Building Belonging: Social Interactions as Mechanism for Employee Engagement Development	Nguyễn Minh Anh, Cao Thanh Phong, EricSt éphany	The European Academy of Management (EURAM)	University of Florence, Italy	Quốc tế	
2.	Exploring pathways to early retirement: psychological traits, financial habits, and the moderating role of financial literacy	Nga Thi Hong Nguyen, Triet Le Minh, Minh Nguyen Nghiem Thai, Nhi Thi Truong	The 7th Asia Conference on Business and Economic Studies (ACBES 2025)	Journal of Asian Business and Economic Studies, University of Economics Ho Chi Minh City, Vietnam	Quốc tế	
3.	Internationalization and firm performance: A meta-analysis review	Đỗ Thùy Hương, Phan Anh Tú (NT)	The 6th International Conference in Economics, Business & Finance	Can Tho University - November, 15, 2024	Quốc tế	
4.	Ecological Support for Deaf People in Viet Nam: Analysis of Inclusion and Barriers	Trần Đại Phước Tran T. Minh Phuong	International Conference on Social Work and Social Sciences	Universitas Muhammadiyah Jakatar	Quốc tế	
5.	Ethics in Research, What Do We Know? A Viet Nam Knowledge Survey	Trần Đại Phước	International Conference on Social Work and Social Sciences	Universitas Muhammadiyah Jakatar	Quốc tế	
6.	System Support for Deaf People in Vietnam: Analysis of Inclusion and Barriers	Trần Đại Phước, Tran Thi Minh Phuong, Paul Duong Tran	International Graduate Education Multidisciplinary Research Conference	University of Negros Occidental - Recoletos	Quốc tế	

STT	Tên bài tham luận	Nhóm tác giả	Tên Hội thảo/Hội nghị	Tên đơn vị/ Địa điểm tổ chức	Cấp Hội thảo/ Hội nghị	Ghi chú
7.	Thực trạng khai thác du lịch nông trại theo hướng bền vững tại Somofarm Cửu Long, Tỉnh Vĩnh Long	Nguyễn Thị Kiều Nga	“Phát triển du lịch bền vững, bản sắc, nguồn lực – kinh nghiệm quốc tế và kiến giải cho Việt Nam”	Phân hiệu Học viện Phụ nữ Việt Nam phối hợp với Viện Khoa học xã hội vùng Nam Bộ, Viện Nghiên cứu Phát triển Kinh tế và Du lịch và Trường Đại học Văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh	Phân hiệu Học viện Phụ nữ Việt Nam	
8.	Digital conversion ai travel enterprises in Vinh Long province in developing sustainable tourism	Nguyễn Diễm Phúc, Nguyễn Diễm Phương	The International Conference on Business, Economics, and Social Science	Trường Đại học Văn Lang	Quốc tế	
9.	Đào tạo nguồn nhân lực du lịch văn hóa đáp ứng nhu cầu quảng bá phát triển sản phẩm du lịch văn hóa trong thời đại công nghệ số	Trương Thi Trang, Trần Trung Kiên	Training and using cultural tourism human resources in the context of international intergration	NXB Đại học quốc gia Hà Nội	Quốc tế	
10.	Phát triển mô hình du lịch kinh tế đêm tỉnh Vĩnh Long	Phan Tan Duoc, Trần Trung Kiên	In ternational conference on Tourism Development in Vietnam	Đại học Huế	Quốc tế	
11.	Giải pháp đào tạo nguồn nhân lực du lịch văn hóa ở đồng bằng sông Cửu Long trong bối cảnh chuyển đổi số	Phan Tấn Được, Tô Minh Thắng	Training and using cultural tourism human resources in the context of international intergration	NXB Đại học quốc gia Hà Nội	Quốc tế	
12.	Research on Simulating The Effect of Current Intensity on Damping Force using Magnetorheological Fluid by Matlab Software	Lê Minh, Cao Hùng Phi, Trịnh Minh Hoàng	3 rd Congress on Control, Robotics and Mechatronics	SR Uiniversity	Quốc tế	

STT	Tên bài tham luận	Nhóm tác giả	Tên Hội thảo/Hội nghị	Tên đơn vị/ Địa điểm tổ chức	Cấp Hội thảo/ Hội nghị	Ghi chú
13.	Antidiabetic potential of Curcuma aromatica Salisb. essential oil extracted by microwave-assisted hydro-distillation	Nguyễn Hoàng Sơn	The 98th Annual Meeting of the Japanese Biochemical Society	Japanese Biochemical Society	Quốc tế	
14.	Validation of method for the determination of amlodipine besylate in capsules using HPLC-DAD	Nguyễn Hoàng Sơn	The 12th Korea-Vietnam Green Chemistry Conference	Korean Society of Industrial and Engineering Chemistry (KSIEC) and Chemical Society of Vietnam (CSV)	Quốc tế	
15.	Phytochemical Screening from Kalanchoe pinnata Leaf Extract Using The Design of Plackett-Burman Matrix and The Response Surface Methodology Box-Behnken	Trương Văn Xạ, Trần Kim Thoa	International Conference on Applying new Technology in Green Buildings (AtiGB)	Đại học Đà Nẵng	Quốc tế	
16.	On submodules of pseudo semi-projective modules	Tran Hoai Ngoc Nhan	International conference on mathematics and its applications (ICMA-NTTU 2025)	Trường Đại học Nguyễn Tất Thành	Quốc tế	
17.	EFL Teachers' Perspectives on Teacher Change Through Teacher Professional Development	Cao Hoàng Yến	Hội thảo quốc tế VinhTESOL	Trường Đại học Vinh phối hợp với Đại sứ quán Hoa Kỳ và Đề án Ngoại ngữ Quốc gia	Quốc tế	
18.	The Influences of Teacher-Related Factors on Teacher Change Following Professional Development: EFL Teachers' Perspectives	Cao Hoàng Yến	Hội thảo quốc tế VietTESOL	Trường Đại học Cần Thơ phối hợp với Ban Quản lý Đề án Ngoại ngữ Quốc gia – Bộ Giáo dục và Đào tạo và Phân hội Nghiên cứu và Giảng dạy tiếng Anh ở Việt Nam	Quốc tế	

STT	Tên bài tham luận	Nhóm tác giả	Tên Hội thảo/Hội nghị	Tên đơn vị/ Địa điểm tổ chức	Cấp Hội thảo/ Hội nghị	Ghi chú
19.	Enhancing students' social-emotional skills and cultural intelligence through a Digital Intercultural Learning Course	Trần Nguyễn Phương Khanh, Weng Cathy, Nguyễn Ngân Phương, Lee Tsai-Ju	The 13th OpenTESOL International Hybrid Conference 2025	Đại học Mở TP.HCM	Quốc tế	
20.	A Data-Driven Exploration of Game and Tech-Supported Education in Local Wisdom Contexts: Bibliometric and Word Cloud Analysis	Mubarok Husni, Dewi Utari; Trần Nguyễn Phương Khanh	International Conference on SDGs and Green Technologies	Đại học Negeri Surabaya, Indonesia	Quốc tế	
21.	Generative AI-supported language education: effects on students writing skills and classroom engagement	Trần Nguyễn Phương Khanh, Nguyễn Ngân Phương, Weng Cathy, Mubarok Husni; Lee Tsai-Ju	VietTESOL International Convention 2025	Trường Đại học Cần Thơ phối hợp với Ban Quản lý Đề án Ngoại ngữ Quốc gia	Quốc tế	
22.	Shaft Concentricity Calibration and Vibration Evaluation of VLUTE A01 Rotary Friction Welding	Tạ Văn Rảnh, Lê Hồng Kỳ, Lâm Minh Nhựt	The 7th International Conference on Engineering Research and Applications 2024 (ICERA 2024)	Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp Thái Nguyên	Quốc tế	
23.	Building a Balancing Control Algorithm for Human Transport Robots when Moving Up and Down Stairs	Dương Tấn Đạt, Lê Hồng Kỳ	At the 7th International Conference on Engineering Research and Applications (ICERA 2024)	Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp Thái Nguyên	Quốc tế	
24.	Digital conversion at travel enterprises in vinh long province in developing sustainable tourism	Nguyễn Diễm Phúc	Hội thảo quốc tế icbess 2025	Trường Đại học Văn Lang	Quốc tế	

*Danh sách có 24 bài viết tham luận Hội nghị/ Hội thảo khoa học Quốc tế
- Tổng số tác giả là giảng viên VLUTE: 24 Giảng viên*

3. BÀI BÁO ĐĂNG TẠP CHÍ VLUTE

STT	Tên bài báo/ trang/ Số xuất bản	Nhóm tác giả	Tên tạp chí	ISSN	Ghi chú
1.	Nghiên cứu điều khiển dự báo cho bộ chỉnh lưu tích cực ba pha hai bậc dựa trên vector điện áp (Số 12 4/2025, trang 60-67)	Phạm Thị Kim Thê, Đặng Thành Tựu, Trần Ngọc Thoa, Bùi Thanh Hiếu	Tạp chí VLUTE	ISSN: 2615-9945	
2.	Nghiên cứu ảnh hưởng của Turbo tăng áp đến công suất và suất tiêu hao nhiên liệu trên động cơ Diesel unijet 16V Iveco (Số 12 4/2025, trang 16-26)	HV. Đoàn Lê Ngọc Huyền, Cao Hùng Phi, Nguyễn Thành Trường Giang	Tạp chí VLUTE	ISSN: 2615-9945	
3.	Xây dựng mô hình và khảo sát một số yếu tố ảnh hưởng hiệu quả và tính ổn định phanh trên ô tô điện (Số 12 4/2025, trang 27-35)	HV. Nguyễn Văn Thanh Hiếu, Lương Văn Vạn, Trần Thành Danh	Tạp chí VLUTE	ISSN: 2615-9945	
4.	Ảnh hưởng của các thông số công nghệ đến độ bền kéo mối hàn ma sát khuấy giữa nhôm và đồng (Số 12 4/2025, trang 52-59)	HV. Lưu Phước Hiền, Mai Đăng Tuấn, Lưu Phương Minh	Tạp chí VLUTE	ISSN: 2615-9945	
5.	Xây dựng mạng Nơ-ron lai xác định vị trí và dung lượng tối ưu của nguồn phân tán trong lưới điện phân phối (Số 12 4/2025, trang 92-114)	HV. Nguyễn Phú Cường, Nguyễn Xuân Vinh, Đỗ Chí Phi	Tạp chí VLUTE	ISSN: 2615-9945	
6.	Nghiên cứu ảnh hưởng của TCS đến khả năng tăng tốc của ô tô bán tải (Số 12 4/2025, trang 2-7)	HV. Phạm Minh Tuấn, Nguyễn Thanh Tùng	Tạp chí VLUTE	ISSN: 2615-9945	
7.	Ổn định vị trí mức chất lỏng dựa vào điều khiển trượt và kỹ thuật LQR (Số 12 4/2025, trang 68-74)	HV. Nguyễn Trung Hậu, Phạm Thanh Tùng	Tạp chí VLUTE	ISSN: 2615-9945	
8.	Ổn định vị trí tay máy robot dựa vào điều khiển trượt bền vững với hiệu suất cao (Số 12 4/2025, trang 75-83)	HV. Nguyễn Trần Thanh Nhân, Phạm Thanh Tùng	Tạp chí VLUTE	ISSN: 2615-9945	
9.	Nghiên cứu bộ quan sát bền vững thích nghi và mạng nơ-ron nhân tạo cho robot liên kết đơn (Số 12 4/2025, trang 84-91)	Phan Nhật Tân, Phạm Thanh Tùng	Tạp chí VLUTE	ISSN: 2615-9945	
10.	Nghiên cứu so sánh ngoại vi của các bộ điều khiển trong ứng dụng động cơ điện một chiều (Số 11 12/2024, trang 2-10)	Mai Nhật Thiên, Nguyễn Tấn Nó	Tạp chí VLUTE	ISSN: 2615-9945	

STT	Tên bài báo/ trang/ Số xuất bản	Nhóm tác giả	Tên tạp chí	ISSN	Ghi chú
11.	Vận dụng định lý Ampère giải các bài tập về từ trường cho Olympic Vật lý sinh viên (Số CĐ tháng 10/2025)	Lê Thị Thúy My, Lê Doãn Duy	Tạp chí VLUTE	ISSN: 2615-9945	
12.	Các nhân tố ảnh hưởng đến kết quả học tập của sinh viên ngành Kinh tế tại trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long (Số 13 8/2025, trang 108-120)	Nguyễn Hùng Cường, Huỳnh Thị Thùy Linh, Bùi Mai Nguyên Anh, Nguyễn Đăng Mỹ Hạnh, Phạm Phương Mai	Tạp chí VLUTE	ISSN: 2615-9945	
13.	Hoạt động kiểm tra đánh giá kết quả học tập cho sinh viên ngành Công tác xã hội tại trường ĐH SPKT Vĩnh Long (Số 13 8/2025, trang 91-98)	Đinh Trần Kim Ngân	Tạp chí VLUTE	ISSN: 2615-9945	
14.	Ứng dụng phần mềm trắc địa xử lý số liệu đo cao hình học xác định độ lún công trình (Số CĐ tháng 12/2024, trang 33-40)	Võ Thanh Phong, Đoàn Duy Triết, Lê Nguyễn Bá Phúc, Phan Hữu Hoàng	Tạp chí VLUTE	ISSN: 2615-9945	
15.	Nghiên cứu thiết kế chế tạo mô hình giảng dạy và phần mềm mô phỏng hoạt động hệ thống điện thân xe (Số 11 12/2024, trang 103-114)	Nguyễn Hoàng Nhân, Phan Thảo My, Lê Thanh Tuấn	Tạp chí VLUTE	ISSN: 2615-9945	
16.	Nghiên cứu sự ảnh hưởng của vận tốc và hệ số bám đến sự ổn định hướng của xe dùng hệ thống lái bốn bánh bằng phần mềm Carsim (Số 12 4/2025, trang 36-42)	Nguyễn Công Khải, Mai Phước Trãi	Tạp chí VLUTE	ISSN: 2615-9945	
17.	Nghiên cứu ứng dụng module đo kiểm của phần mềm GOM để kiểm tra một số dung sai hình dạng và dung sai hướng thường gặp trên sản phẩm của thí sinh trong thi kỹ năng nghề cắt gọt kim loại (Số 11 12/2024, trang 38-44)	Nguyễn Hoàng Thiện, Nguyễn Hoàng Hiệp, Nguyễn Hoàng Duy	Tạp chí VLUTE	ISSN: 2615-9945	
18.	Ảnh hưởng của sóng siêu âm đến hàm lượng Phenolic của dịch trích rau ngổ (<i>Enhydra fluctuans</i> L.) (Số 11 12/2024, trang 84-94)	Nguyễn Minh Trọng, SV. Phạm Trần Thu Phẩm, Nguyễn Trung Trực, Quách Văn Cao Thi	Tạp chí VLUTE	ISSN: 2615-9945	
19.	Ảnh hưởng của việc thay thế một phần muối NaCl bằng KCl đến động học sấy và mô hình đường cong sấy của khô cá lóc (<i>Channa Striata</i>) (Số 13 8/2025, trang 82-90)	HV. Nguyễn Quỳnh Như, Nguyễn Phụng Tiên, Trần Hồng Quân	Tạp chí VLUTE	ISSN: 2615-9945	

STT	Tên bài báo/ trang/ Số xuất bản	Nhóm tác giả	Tên tạp chí	ISSN	Ghi chú
20.	Tối ưu hóa công thức sản phẩm giả thịt có nguồn gốc thực vật từ điểm đánh giá cảm quan bằng phương pháp bề mặt đáp ứng (Response Surface Methodology) (Số 13 8/2025, trang 74-81)	HV. Nguyễn Thị Xuân Thùy, Nguyễn Phụng Tiên, Trần Hồng Quân	Tạp chí VLUTE	ISSN: 2615-9945	
21.	Ảnh hưởng của việc bổ sung bột gạo đến năng suất và chất lượng trứng của gà Isa Brown (Số 11 12/2024, trang 78-83)	Nguyễn Thị Thúy Hằng, Võ Thị Ngọc Bích, Huỳnh Minh Luân, Đặng Mai Phúc, Phạm Ngọc Thảo Vy, BS. Nguyễn Thị Huỳnh Như	Tạp chí VLUTE	ISSN: 2615-9945	
22.	Công tác Dân vận từ góc nhìn tâm lý giao tiếp (Số CD tháng 10/2025)	Phạm Huỳnh Minh Hùng	Tạp chí VLUTE	ISSN: 2615-9945	
23.	Đánh giá chỉ số tăng sinh ki-67 từ ảnh mô học tế bào ung thư vú (Số 11 12/2024, trang 103-114)	Lê Thị Mỹ Tiên, Phan Anh Cang, Trần Thái Bảo, Trần Thị Kim Ngân	Tạp chí VLUTE	ISSN: 2615-9945	
24.	Phân vùng và mô hình hóa khối u não trên ảnh 3D MRI sử dụng Geometric Convolutional Neural Network (Số chuyên đề 12/2024, trang 60-68)	Nguyễn Khắc Tường, Phan Anh Cang, Lê Hoàng An, Mai Thiên Thư	Tạp chí VLUTE	ISSN: 2615-9945	
25.	Giải pháp xây dựng phòng máy ảo trên nền tảng điện toán đám mây hướng đến chuyển đổi số và xanh (Số 12 4/2025, trang 120-132)	Phan Anh Cang, Cao Hùng Phi, Nguyễn Minh Sang, Trần Thái Bảo, Trần Phan An Trường	Tạp chí VLUTE	ISSN: 2615-9945	
26.	Quản lý sự kiện bền vững tác động đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp truyền thông (Số 13 8/2025, trang 24-37)	Trương Minh Phương, Trần Thu Mai, Nguyễn Công Kha, Nguyễn Ngọc Hoàng Quyên, Nguyễn Khắc Tường, Nguyễn Thanh Hoàng	Tạp chí VLUTE	ISSN: 2615-9945	

STT	Tên bài báo/ trang/ Số xuất bản	Nhóm tác giả	Tên tạp chí	ISSN	Ghi chú
27.	Giải pháp kết hợp vision transformer và active learning trong phát hiện và phân loại tổn thương gan (Số 11 12/2024, trang 94-102)	Hồ Chí Hưng, Phan Thượng Cang	Tạp chí VLUTE	ISSN: 2615-9945	
28.	Xây dựng phương trình khảo sát dao động trên mô hình $\frac{1}{4}$ ô tô bằng phương pháp lagrange II (Số 12 4/2025, trang 8-15)	Nguyễn Chí Hào Trần Hoàng Xuân Thắng, Nguyễn Thái Văn	Tạp chí VLUTE	ISSN: 2615-9945	
29.	Một số vấn đề xã hội trong trường học hiện nay (Số 13 8/2025, trang 99-107)	Nguyễn Thị Hồng, Đinh Trần Kim Ngân	Tạp chí VLUTE	ISSN: 2615-9945	
30.	Xây dựng thư viện cho Mobile Robotic bám quỹ đạo trong môi trường có vật cản (Số 13 8/2025, trang 2-10)	Lê Hữu Toàn, SV. Châu Huỳnh Minh, SV. Nguyễn Bách, Trần Vĩnh Phúc	Tạp chí VLUTE	ISSN: 2615-9945	
31.	Nghiên cứu về Turbo tăng áp trên động cơ 1KR-VET nhằm nâng cao tính hiệu quả của động cơ (Số 13 8/2025, trang 11-16)	Lê Hữu Thời, Cao Hùng Phi	Tạp chí VLUTE	ISSN: 2615-9945	
32.	Nghiên cứu ảnh hưởng của việc bổ sung NH_4 đối tác tinh lâm việc và phát thải trên động cơ xăng (Số 13 8/2025, trang 17-23)	Nguyễn Minh Thiện, Trịnh Xuân Phong, Hồ Hữu Chấn	Tạp chí VLUTE	ISSN: 2615-9945	
33.	Nghiên cứu ảnh hưởng của việc bổ sung NH_3 tới đặc tính làm việc và phát thải trên động cơ Diesel (Số 12 4/2025, trang 43-51)	Lê Nguyễn Quốc Thái, Trịnh Xuân Phong, Hồ Hữu Chấn	Tạp chí VLUTE	ISSN: 2615-9945	
34.	Một số vấn đề xã hội trong môi trường học đường hiện nay (Số 13 8/2025, trang 99-107)	Nguyễn Thị Hồng, Đinh Trần Kim Ngân	Tạp chí VLUTE	ISSN: 2615-9945	
35.	Ảnh hưởng của nhiệt độ khuôn phun ép đến độ co rút của sản phẩm nhựa dạng tấm (Số 11 12/2024, trang 11-18)	Huỳnh Chí Linh, Nguyễn Tuấn Hải Đăng, Phạm Thị Trúc Giang, Nguyễn Văn Thái	Tạp chí VLUTE	ISSN: 2615-9945	
36.	Nghiên cứu ảnh hưởng của vận tốc và loại đường đến độ êm dịu xe khách 16 chỗ sử dụng hệ thống treo cơ khí (Số 11 12/2024, trang 19-26)	HV. Nguyễn Thanh Đông, Cao Hùng Phi	Tạp chí VLUTE	ISSN: 2615-9945	

STT	Tên bài báo/ trang/ Số xuất bản	Nhóm tác giả	Tên tạp chí	ISSN	Ghi chú
37.	Nghiên cứu công nghệ quét ngược CAD/CAE đánh giá chất lượng sản phẩm in 3D kim loại (Số 11 12/2024, trang 27-37)	HV. Nguyễn Hoàng Duy, HV. Cao Đăng Long, Nguyễn Văn Cường, Lê Hoàng Anh	Tạp chí VLUTE	ISSN: 2615-9945	
38.	Nghiên cứu ứng dụng module đo kiểm của phần mềm gom để kiểm tra một số dung sai hình dáng thường gặp trên sản phẩm của thí sinh trong thi kỹ năng nghề cắt gọt kim loại (Số 11 12/2024, trang 38-44)	Nguyễn Hoàng Thiện, Nguyễn Hoàng Hiệp, Nguyễn Hoàng Duy	Tạp chí VLUTE	ISSN: 2615-9945	
39.	Các nhân tố tác động đến dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Việt Nam giai đoạn từ năm 2013 đến năm 2022: Ứng dụng mô hình lực hấp dẫn (Số 11 12/2024, trang 45-60)	Đỗ Thùy Hương, Nguyễn Phú Quý	Tạp chí VLUTE	ISSN: 2615-9945	
40.	Nghiên cứu ảnh hưởng của tỉ lệ phối chế và chế độ thanh trùng đến chất lượng của nước khoai lang tím (Số 11 12/2024, trang 61-68)	Huỳnh Thị Hồng Nhung, Lê Ngọc Vinh, Trịnh Ngọc Hân, Trần Tiểu Yến, Giáp Phạm Ngọc Trâm	Tạp chí VLUTE	ISSN: 2615-9945	
41.	Nghiên cứu tác dụng hạ đường huyết của cao chiết lá ổi (Psidium guajava L.) trên mô hình chuột bạch đái tháo đường (Số 11 12/2024, trang 69-77)	Võ Thị Ngọc Bích, Quách Thị Thanh Tâm, Huỳnh Minh Luân, Trương Phúc Vinh	Tạp chí VLUTE	ISSN: 2615-9945	
42.	Phát hiện và phân loại ung thư tuyến tiền liệt với VISION TRANSFORMER (Số chuyên đề 12/2024, trang 90-99)	Phan Anh Cang, HV. Nguyễn Phước Thắng	Tạp chí VLUTE	ISSN: 2615-9945	
43.	Phát hiện và phân loại bệnh gan sử dụng mô hình học sâu mờ (Số chuyên đề 12/2024, trang 109-120)	HV. Lưu Vĩnh Phúc, Phan Thượng Cang, Phan Anh Cang	Tạp chí VLUTE	ISSN: 2615-9945	
44.	Khảo sát ảnh hưởng chế độ cắt đến độ mòn của đĩa cắt kim cương khi gia công trên đá cẩm thạch bằng phương pháp TAGUCHI (Số chuyên đề 12/2024, trang 41-51)	HV. Thạch Mỹ Thuật, Phạm Quốc Phong, Lê Hoàng Anh	Tạp chí VLUTE	ISSN: 2615-9945	

STT	Tên bài báo/ trang/ Số xuất bản	Nhóm tác giả	Tên tạp chí	ISSN	Ghi chú
45.	Nghiên cứu thiết kế, chế tạo thiết bị hỗ trợ cân bằng động (Số chuyên đề 12/2024, trang 25-32)	HV. Dương Duy Khánh, Lê Hồng Kỳ, Nguyễn Tấn Nó, Tạ Văn Rảnh, Trần Thanh Thuận, Phạm Hoàng Anh, Lâm Minh Nhựt	Tạp chí VLUTE	ISSN: 2615-9945	
46.	Ứng dụng nhận dạng gương mặt giám sát lớp học trực tuyến (Số chuyên đề 12/2024, trang 69-79)	HV. Tô Thanh Hải, Trương Quốc Định	Tạp chí VLUTE	ISSN: 2615-9945	
47.	Phân tích quan điểm dựa trên bình luận của người dùng bằng mô hình mạng kết hợp CNN-LSTM (Số chuyên đề 12/2024, trang 80-89)	HV. Phan Thị Thanh Tuyền, Nguyễn Thái Nghe, Trương Mỹ Thu Thảo	Tạp chí VLUTE	ISSN: 2615-9945	
48.	Đánh giá độ bền truyền lực chính trên xe tải 1,25 tấn bằng phương pháp phần tử hữu hạn (Số chuyên đề 12/2024, trang 52-59)	HV. Lê Thị Nguyên	Tạp chí VLUTE	ISSN: 2615-9945	
49.	Một đề xuất thuật toán Fuzzy Join trên các tập dữ liệu lớn (Số chuyên đề 12/2024, trang 2-7)	HV. Lê Minh Phú	Tạp chí VLUTE	ISSN: 2615-9945	
50.	Nghiên cứu cải tiến máy tiện vạt năng thành máy hàn ma sát quay (Số chuyên đề 12/2024, trang 8-17)	HV. Lâm Minh Nhựt, Tạ Văn Rảnh, Mã Trung Hiếu, Nguyễn An Bình, Lê Hồng Kỳ	Tạp chí VLUTE	ISSN: 2615-9945	
51.	Nghiên cứu ảnh hưởng của hệ số cản giảm chấn đến dao động của xe thể thao đa dụng SUV (Số chuyên đề 12/2024, trang 18-24)	HV. Nguyễn Thái Quang Huy, Nguyễn Thanh Tùng	Tạp chí VLUTE	ISSN: 2615-9945	
52.	Ứng dụng các kỹ thuật tìm kiếm thông tin cho hệ thống chia sẻ tài nguyên học tập (Số chuyên đề 12/2024, trang 102-119)	HV. Nguyễn Thị Hồng Cẩm, Trương Quốc Định, Trương Mỹ Thu Thảo	Tạp chí VLUTE	ISSN: 2615-9945	
53.	Xác định mật độ phương tiện giao thông (Số 13 8/2025, trang 38-47)	HV. Lý Phương Trang, Trần Hoàng Việt, Nguyễn Quan Khánh, Tùng Văn Trọng	Tạp chí VLUTE	ISSN: 2615-9945	
54.	Gợi ý món ăn kết hợp kỹ thuật lọc nội dung và lọc cộng tác theo người dùng (Số 13 8/2025, trang 48-58)	HV. Nguyễn Bảo Hiền, Nguyễn Thái Nghe, Trương Mỹ Thu Thảo	Tạp chí VLUTE	ISSN: 2615-9945	

STT	Tên bài báo/ trang/ Số xuất bản	Nhóm tác giả	Tên tạp chí	ISSN	Ghi chú
55.	Tổng hợp đánh giá lớp học phần sử dụng kỹ thuật khai phá quan điểm (Số 13 8/2025, trang 59-73)	HV. Nguyễn Mỹ Linh, Trương Quốc Định, Trương Mỹ Thu Thảo	Tạp chí VLUTE	ISSN: 2615-9945	
56.	Hoàn thiện quy định pháp luật Việt Nam về quyền lợi của người lao động có việc làm phi chính thức. (Số CĐ tháng 10/2025)	Nguyễn Ngọc Anh	Tạp chí VLUTE	ISSN: 2615-9945	

Danh sách có 56 bài báo đăng Tạp chí của Trường ĐH SPKT Vĩnh Long

- Tổng số tác giả là giảng viên VLUTE: 88 Giảng viên

- Tổng số tác giả là sinh viên SV: 3 Sinh viên

- Tổng số tác giả là học viên HV: 25 Học viên

4. BÀI BÁO KHOA HỌC ĐĂNG TẠP CHÍ TRONG NƯỚC

STT	Tên bài báo/ trang/ số xuất bản	Nhóm tác giả	Tên tạp chí	ISSN	Ghi chú
1.	Ứng dụng logic mờ và chế độ trượt quasi cho máy phát điện gió nguồn kép	SV. Lý Nhật Minh, Phạm Thanh Tùng	Tạp chí Khoa học và Công nghệ - Đại học Thái Nguyên	1859-2171, 2734-9098	
2.	Ứng dụng phương pháp học thông số cực tiểu và mạng nơ-ron nhân tạo trong điều khiển tay máy – trang 229 – số 14	Nguyễn Trường Kỳ, Phạm Thanh Tùng	Tạp chí Khoa học và Công nghệ - Đại học Thái Nguyên	1859-2171, 2734-9098	
3.	Nghiên cứu mô phỏng và thiết kế robot xe cân bằng – trang 16 – tập 3 số 4	Mai Nhật Thiên, SV. Nguyễn Hoàng Phúc	Tạp chí Khoa học của Trường Đại học Đông Á	ISSN: 2815 - 58047	
4.	So sánh hiệu quả các bộ vi điều khiển trong ứng dụng điều chỉnh tốc độ động cơ dc sử dụng giải thuật trượt bậc cao với mặt trượt phi tuyến - trang 229 – số 14	Nguyễn Tấn Nó, Mai Nhật Thiên	Tạp chí Khoa học và Công nghệ - Đại học Thái Nguyên	1859-2171, 2734-9098	
5.	Ứng dụng công nghệ digital twin mô phỏng thực ảo cơ cấu song song đồng trục dạng hình cầu – trang 230 – số 02	Nguyễn Tấn Nó, SV. Nguyễn Huy Thảo Anh, Mai Nhật Thiên	Tạp chí Khoa học và Công nghệ - Đại học Thái Nguyên	1859-2171, 2734-9098	

STT	Tên bài báo/ trang/ số xuất bản	Nhóm tác giả	Tên tạp chí	ISSN	Ghi chú
6.	Optimal power mobilization for electric vehicle chargings stations in distribution networks with distributed generations and battery storage sysems	Võ Minh Thiện (NT), Đoàn Thị Kiều Tiên (NT), Mai Phú Khải (NT), Nguyễn Phú Quý (NT), Trần Minh Quyển, Võ Ngọc Điều (NT)	Can tho journal of science and technology	ISSN: 3030 - 4148	
7.	Nghiên cứu ảnh hưởng nhiệt độ môi trường đến hiệu suất của bơm nhiệt đun nước nóng	Nguyễn Văn Thái, Lê Thành Niên (NT), Nguyễn Thuận Hải Đăng, Trần Văn Thuận	Tạp chí Công nghiệp nông thôn	1859-4026	
8.	Những hệ quả tác động của chuyển đổi giới tính trong pháp luật Việt Nam	Nguyễn Thị Mỹ Linh	Quản lý nhà nước	2354 - 0761	
9.	Pháp luật Nhật Bản về công nhận quyền chuyển đổi giới tính và vấn đề hoàn thiện pháp luật Việt Nam	Nguyễn Thị Mỹ Linh	Khoa học Kiểm sát	2354 - 063X	
10.	Ứng dụng Thương mại điện tử vào hoạt động bán lẻ của tiểu thương. Minh họa trường hợp cụ thể tại chợ Vĩnh Long – trang 180 - số 19	Nguyễn Hùng Cường, Huỳnh Thị Dư, Nguyễn Thị Hồng Khanh	Kinh tế và Dự báo	1859 – 4972	
11.	Ảnh hưởng của truyền thông xã hội đến quyết định mua sắm trực tuyến của người tiêu dùng tại Vĩnh Long	Nguyễn Hùng Cường, SV. Huỳnh Thanh Trúc	Kinh tế và Dự báo	2734 – 9365	
12.	Hoàn thiện pháp luật về cắt giảm lao động vì lý do kinh tế nhằm bảo đảm quyền được bảo vệ chống lại nạn thất nghiệp	Nguyễn Văn Trường (NT), Nguyễn Thu Thảo	Pháp luật về Quyền con người	2615 - 899X	
13.	Hậu quả pháp lý của việc người sử dụng lao động đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật theo quy định của Bộ luật Lao động năm 2019 – trang 283 – số đặc biệt	Nguyễn Văn Trường (NT), Nguyễn Duy Tân (NT), Nguyễn Thu Thảo	Giáo dục và Xã hội	1859 - 3917	
14.	Phong cách gắn kết và lòng trung thành thương hiệu: Trường hợp thị trường máy tính xách tay ở thành phố Vĩnh Long – trang 137 – tập 16 số 1	Cao Thanh Phong, Huỳnh Thị Dư, Đương Quốc Thịnh, Lê Minh Cơ, Nguyễn Thị Ngọc Chân	Tạp chí Nghiên cứu Tài chính – Marketing (Trường Đại học Tài chính – Marketing)	3030-4296, 3030- 430X, 1859-3690, 3030-427X	

STT	Tên bài báo/ trang/ số xuất bản	Nhóm tác giả	Tên tạp chí	ISSN	Ghi chú
15.	Các yếu tố ảnh hưởng đến hành vi mua sắm trực tuyến trên nền tảng TikTok Shop của sinh viên Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật Vĩnh Long.	Nguyễn Thị Hồng Khanh, SV. Danh Dĩ Khả	Kinh tế và Dự báo	2734 – 9365	
16.	Solutions for sustainable development of the supply chain of mub crab in the mekong delta - Vol, Issue 1, 2025	Le Ngoc Danh (NT), Nguyen Thi Thu An (NT), Đỗ Thùy Hương, Tran Manh Hoang (NT)	REVIEW of FINANCE	2815-8981	
17.	Vận dụng lý thuyết học tập xã hội trong phòng ngừa hành vi hôn nhân cận huyết thống ở cộng đồng dân tộc thiểu số - trang 359 – số đặc biệt	Bùi Nguyễn Hoàng Trương, Đinh Trần Kim Ngân	Thiết bị giáo dục	1859 - 0810	
18.	Bảo đảm an sinh xã hội cho đồng bào dân tộc thiểu số tại Việt Nam - một số vấn đề đặt ra và hướng tiếp cận	Đinh Trần Kim Ngân, Bùi Nguyễn Hoàng Trương	Thiết bị giáo dục	1859 - 0810	
19.	Phát triển chương trình bồi dưỡng ngắn hạn cho giáo viên phổ thông theo hướng tiếp cận CDIO – trang 195 – số đặc biệt	Cao Thị Thúy Diễm (NT), Đinh Thị Kim Loan (NT), Lê Thị Hồng Nhung	Khoa học quản lý giáo dục	2354 - 0788	
20.	Khả năng thu hút khách du lịch nội địa của điểm đến Cù lao An Bình, tỉnh Vĩnh Long – trang 140 – số đặc biệt	Tô Minh Thắng, Phan Tấn Được (NT)	Kinh tế dự báo	1859-4972	
21.	Quản lý hoạt động dạy và học Tiếng Anh chuyên ngành tại trường ĐH SPKT Vĩnh Long trong bối cảnh chuyển đổi số - số đặc biệt	Đinh Trần Kim Ngân, Nguyễn Thị Ngọc Trinh	Tạp chí Giáo chức Việt Nam tháng 6/2025	1859 - 2902	
22.	Nâng cao chất lượng kiểm tra, đánh giá sinh viên tại trường Đại học sư phạm kỹ thuật Vĩnh Long theo hướng tiếp cận năng lực – trang 127 – số đặc biệt	Nguyễn Thị Ngọc Trinh, Đinh Trần Kim Ngân, Lê Thị Hồng Nhung	Tạp chí Giáo dục và xã hội tháng 9/2024	1859-3917	
23.	Thực trạng quản lý hoạt động thực tập tốt nghiệp ngành Công tác xã hội tại trường ĐH SPKT Vĩnh Long – Trang 403 – Tập 31 số 6	Đinh Trần Kim Ngân	Tạp chí Tâm lý giáo dục tháng 6/2025	2734-9217	

STT	Tên bài báo/ trang/ số xuất bản	Nhóm tác giả	Tên tạp chí	ISSN	Ghi chú
24.	Đánh giá chất lượng nước mặt vùng canh tác nông nghiệp dọc theo sông Cổ Chiên tỉnh Vĩnh Long – Trang 39 – số 6	Nguyễn Xuân Dũ (NT), Võ Thanh Phong, Nguyễn Việt Châu (NT), Nguyễn Thế Vững (NT)	Tạp chí Tài nguyên và Môi trường	1859 - 1477	
25.	Quadrotor control applying backstepping algorithm – trang 99 – số 99	Lê Hoàng Anh, Lê Hữu Toàn, Trần Đức Thuận (NT)	Nghiên cứu Khoa học và Công nghệ Quân Sự	1859-1043	
26.	Xây dựng thuật toán đo lường góc nghiêng cho khung cơ sở của robot vận chuyển người bệnh qua cầu thang tòa nhà – trang 155 – số 98	Dương Tấn Đạt, Trần Đức Thuận (NT), Lê Hồng Kỳ	Nghiên cứu Khoa học và Công nghệ Quân Sự	1859-1043	
27.	Application Of Smc-Pid Algorithm For Anti-Roll Control For Human-Carrying Robot – Trang 128 – số 100	Dương Tấn Đạt, Trần Đức Thuận (NT), Lê Hồng Kỳ	Tạp chí Nghiên cứu KH&CN quân sự (Journal of Military Science and Technology) (JMST)	1859-1043	
28.	Đồng tâm trục và rung động trên máy hàn ma sát quay	Tạ Văn Rảnh, Lê Hồng Kỳ	Tạp chí Khoa học và Công nghệ - Đại học Công nghiệp Hà Nội	P-ISSN 1859-3585 E-ISSN 2615-9619	
29.	Nghiên cứu ảnh hưởng của màng bao Xanthan gum đến sự thay đổi một số chỉ tiêu chất lượng của quả đu đủ (Carica papaya L.) sau thu hoạch – Trang 39 – kỳ 2, tháng 6	Nguyễn Minh Trọng, Nguyễn Lê Yên Nhi, Quách Văn Cao Thi, Nguyễn Trung Trực	Tạp chí Nông nghiệp và Môi trường	ISSN: 3093 - 3382	
30.	Khảo sát thành phần hóa học và hoạt tính sinh học của rom thay đổi theo thời gian ủ trước khi trồng nấm	Nguyễn Tấn Thành (NT), Nguyễn Thị Gặp (NT), Nguyễn Trần Phương Anh (NT), Nguyễn Khánh Dung (NT) Trần Chí Linh (NT), Huỳnh Thị Phương Thảo, Lưu Thái Danh (NT)	TNU Journal of Science and Technology	ISSN 1859-2171, 2374-9098	
31.	Nghiên cứu ảnh hưởng của một số chất tạo đông đến sự thay đổi hàm lượng các chất chống oxy hóa trong đậu hũ bổ sung khoai lang tím – trang 139 – số 496 + 497	Trần Minh Phúc, Đỗ Thị Tuyết Nhung (NT), Dương Thị Phượng Liên (NT), Hà Thanh Toàn (NT)	Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	p-ISSN 1859-4581 e-ISSN 2815-6153	

STT	Tên bài báo/ trang/ số xuất bản	Nhóm tác giả	Tên tạp chí	ISSN	Ghi chú
32.	Nghiên cứu ảnh hưởng của nhiệt độ và thời gian giữ nhiệt tạo đông đến sự thay đổi tính chất cơ lý và thành phần dinh dưỡng của đậu hũ bổ sung khoai lang tím – Trang 1 – tập 61	Trần Minh Phúc, Nguyễn Trí Yến Chi, Nguyễn Thị Thu Hương	Tạp chí Khoa học Đại học Cần Thơ	ISSN 1859-2333 e-ISSN 2815-5599	
33.	Nghiên cứu ảnh hưởng của mật số nấm mốc <i>Actinomucor elegans</i> đến hàm lượng dinh dưỡng khối peptze được ủ từ đậu hũ bổ sung khoai lang tím – trang 67	Trần Minh Phúc, Nguyễn Trí Yến Chi, Nguyễn Thị Thu Hương, Đỗ Thị Tuyết Nhung (NT), Dương Thị Phụng Liên (NT), Hà Thanh Toàn (NT)	Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	p-ISSN 1859-4581 e-ISSN 2815-6153	
34.	Đánh giá ảnh hưởng của chủng nấm <i>Actinomucor elegans</i> đến khả năng chống oxy hóa của đậu hũ bổ sung khoai lang tím trong quá trình ủ - Trang 338 – số 230(05)	Trần Minh Phúc, Nguyễn Thị Thu Hương, Đỗ Thị Tuyết Nhung (NT), Dương Thị Phụng Liên (NT), Hà Thanh Toàn (NT)	TNU Journal of Science and Technology	<u>ISSN 1859-2171,</u> <u>2374-9098</u>	
35.	Ảnh hưởng của sự thay thế một phần muối NaCl bằng KCl đến tính chất hóa lý của cá lóc fillet	Nguyễn Quỳnh Như, Nguyễn Phụng Tiên, Nguyễn Văn Mười (NT), Trần Hồng Quân	Tạp chí Nông nghiệp và Môi trường	p-ISSN 3093-3382	
36.	Ảnh hưởng của sự thay thế một phần muối NaCl bằng KCl đến chất lượng và đặc tính protein của khô cá lóc	Nguyễn Phụng Tiên, Nguyễn Quỳnh Như, Trần Bạch Long (NT), Trần Hồng Quân	Tạp chí khoa học Đại học Cần Thơ	ISSN 1859 - 2333	
37.	Khảo sát sự biến đổi thành phần dinh dưỡng của hạt đậu đỏ sau khi nảy mầm – trang 23	Nguyễn Trường Lâm, Lâm Hòa Hưng	Tạp chí công thương	p-ISSN 0866-7756	
38.	Ảnh hưởng của sóng siêu âm kết hợp acid citric đến sự hóa nâu và hoạt tính chống oxy hóa của quả nhãn Ido sau thu hoạch – trang 8 – số 61 (5A)	Nguyễn Trung Trực, Quách Văn Cao Thi Trần Nguyễn Thị Ngọc Như (NT), Dương Thị Cẩm Nhung (NT)	Tạp chí Đại học Công nghiệp Hà Nội	P-ISSN 1859-3585 E-ISSN 2615-9619	

STT	Tên bài báo/ trang/ số xuất bản	Nhóm tác giả	Tên tạp chí	ISSN	Ghi chú
39.	Nghiên cứu ảnh hưởng của nhiệt độ sấy bức xạ hồng ngoại và thời gian bảo quản đến chất lượng jelly thanh long ruột đỏ (<i>Hylocereus polyrhizus</i>)	Nguyễn Trung Trực, Nguyễn Lê Yến Nhi	Tạp chí Nông nghiệp và Môi trường	ISSN: 3093 - 3382	
40.	So sánh hiệu quả giảm bệnh bạc lá lúa của dịch chiết lá cây hoa ngũ sắc (<i>Ageratum conyzoides</i>) và cây cỏ hôi (<i>Chromolaena odorata</i>) – trang 10 – số đặc biệt	Trương Văn Xạ, Nguyễn Chí Thiện (NT), Nguyễn Đắc Khoa (NT)	Tạp chí Nông nghiệp và Môi trường	ISSN: 3093 - 3382	
41.	Khả năng kích kháng bệnh bạc lá (<i>Xanthomonas oryzae</i> pv. <i>oryzae</i>) khi ngâm hạt giống kết hợp phun lên lá lúa cao chiết lá sống đời (<i>Kalanchoe pinnata</i>) ly trích bằng dung môi nước – trang 9 – số đặc biệt	Phạm Thiết Trình (NT), Nguyễn Minh Khôi (NT), Trương Văn Xạ, Nguyễn Đắc Khoa (NT)	Tạp chí Nông nghiệp và Môi trường	ISSN: 3093 - 3382	
42.	Khảo sát cơ chế kích kháng bệnh bạc lá khi phun lên lá lúa cao chiết lá sống đời ly trích bằng dung môi methanol	Nguyễn Trần Bảo Duy, Trương Văn Xạ Nguyễn Đắc Khoa	Tạp chí Nông nghiệp và phát triển Nông thôn	ISSN: 1859-4581 e-ISSN: 2815-6153	
43.	Phân lập và tuyển chọn vi khuẩn có khả năng phân giải cellulose từ đất trồng Thanh long (<i>Hylocereus costaricensis</i>) ở tỉnh Vĩnh Long.	Quach Van Cao Thi, Nguyen Lu Khoi Minh, Nguyen Tri Yen Chi	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên	ISSN 1859-2171, 2374-9098; e-ISSN 2615-9562	
44.	Đặc điểm phân tử gene ORF1a của avian nephritis virus gây bệnh viêm thận trên gà	Nguyễn Thị Thúy Hằng, Lý Văn Phinl (NT), Phạm Quỳnh Yến Thanh (NT), Phan Nhân (NT), Nguyễn Phúc Khánh (NT)	Tạp chí Khoa học Kỹ thuật Thú Y	ISSN 1859 - 4751	
45.	Ứng dụng kỹ thuật siêu âm trong chẩn đoán có thai và một số bệnh sản khoa trên heo nái	Nguyễn Phúc Khánh (NT), Phạm Quỳnh Yến Thanh (NT), Phan Nhân (NT), Nguyễn Thị Thúy Hằng.	Tạp chí Khoa học Kỹ thuật Thú Y	ISSN 1859 - 4752	

STT	Tên bài báo/ trang/ số xuất bản	Nhóm tác giả	Tên tạp chí	ISSN	Ghi chú
46.	Đặc điểm sinh học phân tử virus lở mồm long móng lưu hành trên bò tại Đồng bằng sông Cửu Long	Nguyễn Phúc Khánh (NT), Trần Duy Khang (NT), Nguyễn Thị Thúy Hằng, Võ Tuấn Khải Huyền (NT).	Tạp chí Khoa học Kỹ thuật Thú Y	ISSN 1859 - 4753	
47.	Than sinh học từ vỏ sấu riêng: một ứng dụng mới trong phát triển nông nghiệp bền vững	Trần Thị Bích Quyên (NT), Vương Minh Kiệt (NT), Ngô Nguyễn Trà My, Trần Minh Khang (NT), Bùi Lê Anh Tuấn(NT), Huỳnh Vũ Thanh (NT), Huỳnh Tấn Thành (NT)	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên	ISSN 1859-2171, 2374-9098; e-ISSN 2615-9562	
48.	Phát hiện ung thư vú dựa trên chỉ số tăng sinh Ki-67 từ ảnh mô học tế bào	Phan Anh Cang, Lê Thị Mỹ Tiên, Nguyễn Minh-Sang, Phùng Thế Tuấn	Hội thảo Quốc gia lần thứ XXVII "Một số vấn đề chọn lọc về Công nghệ thông tin và Truyền thông" (VNICT)	978-604-67-3029-3	
49.	Phát hiện và phân loại ung thư tuyến tiền liệt sử dụng vision transformer	Phan Anh Cang, Nguyễn Phước Thắng (NT), Nguyễn Ngọc Hoàng Quyên	Hội thảo Quốc gia lần thứ XXVII "Một số vấn đề chọn lọc về Công nghệ thông tin và Truyền thông" (VNICT)	978-604-67-3029-3	
50.	Phát hiện và phân vùng khối u trên nhũ ảnh sử dụng logic mờ trong tiền xử lý ảnh	Trần Hồ Đạt, Phan Anh Cang, Phan Thượng Cang, Nguyễn Vĩnh Phong (NT)	Hội thảo Quốc gia lần thứ XXVII "Một số vấn đề chọn lọc về Công nghệ thông tin và Truyền thông" (VNICT)	978-604-67-3029-3	
51.	Hệ thống gợi ý với tiếp cận tương quan khoảng cách	Trần Thị Cẩm Tú, SV. Nguyễn Tấn Phước, Nguyễn Văn Hiếu, Huỳnh Xuân Hiệp (NT)	Hội nghị khoa học quốc gia lần thứ XVII "Nghiên cứu cơ bản và ứng dụng CNTT" (FAIR 2024)	978-604-357-348-0	
52.	Tương quan khoảng cách năng lượng trong lọc cộng tác dựa trên mục tin	Trần Thị Cẩm Tú, SV. Nguyễn Phú Quý, SV. Nguyễn Tấn Phước, Trương Quốc Định (NT), Huỳnh Xuân Hiệp (NT)	Hội nghị khoa học quốc gia lần thứ XVII "Nghiên cứu cơ bản và ứng dụng CNTT" (FAIR 2024)	978-604-357-348-0	

STT	Tên bài báo/ trang/ số xuất bản	Nhóm tác giả	Tên tạp chí	ISSN	Ghi chú
53.	Phân đoạn bệnh polyp trên ảnh nội soi đại tràng bằng mô hình deeplabv3+	Trần Thị Cẩm Tú, SV. Trần Văn Đạo, Nguyễn Văn Hiếu, Lê Thị Hoàng Yến, Huỳnh Xuân Hiệp (NT)	Hội nghị khoa học quốc gia lần thứ XVIII "Nghiên cứu cơ bản và ứng dụng CNTT" (FAIR 2025)	978-604-357-348-0	
54.	Graphsage-cnn trong phát hiện và phân loại tổn thương da qua ảnh	Trần Thị Cẩm Tú, SV. Nguyễn Kim Anh, Hồ Chí Hưng, Nguyễn Ngọc Nga, Huỳnh Xuân Hiệp (NT)	Hội nghị khoa học quốc gia lần thứ XVIII "Nghiên cứu cơ bản và ứng dụng CNTT" (FAIR 2025)	978-604-357-348-0	
55.	Explainable ai cho việc chẩn đoán bệnh alzheimer: một tiếp cận chuyển đổi số trong y tế	Nguyễn Khắc Tường, Phan Anh Cang	Hội nghị khoa học công nghệ quốc gia lần thứ XVII, Nghiên cứu cơ bản và ứng dụng CNTT	978-604-357-348-0	
56.	Mô Hình Học Sâu Mờ 3DMFV-NET Kết Hợp X-AI Cho Việc Phân Đoạn Cấu Trúc Tim Trên Ảnh 3d Mri	Phan Anh Cang, Nguyễn Văn Hùng (NT), Nguyễn Thị Mỹ Nga	Hội nghị khoa học công nghệ quốc gia lần thứ XVII, Nghiên cứu cơ bản và ứng dụng CNTT	978-604-357-348-0	
57.	Mô hình học sâu kết hợp sử dụng fuzzy sugeno integral trong phân loại khối u não	Phan Anh Cang, Hồ Chấn Khoa	Hội nghị khoa học công nghệ quốc gia lần thứ XVII, Nghiên cứu cơ bản và ứng dụng CNTT	978-604-357-348-0	
58.	Mô Hình Kết Hợp Gi-Ensnet Phân Đoạn Một Số Cơ Quan Đường Tiêu Hóa	Phan Anh Cang, Hồ Minh Quang (NT)	Hội nghị khoa học công nghệ quốc gia lần thứ XVII, Nghiên cứu cơ bản và ứng dụng CNTT	978-604-357-348-0	
59.	Một tiếp cận dựa trên explainable ai trong phát hiện và phân loại tế bào máu	Nguyễn Ngọc Hoàng Quyên, Phan Thượng Cang (NT), Phan Anh Cang	Hội nghị khoa học công nghệ quốc gia lần thứ XVII, Nghiên cứu cơ bản và ứng dụng CNTT	978-604-357-348-0	
60.	Giải pháp kết hợp vision transformer và active learning trong phát hiện và phân loại tổn thương gan	Phan Anh Cang, Hồ Chí Hưng, Nguyễn Minh Sang, Trần Hồ Đạt	Kỷ yếu Hội nghị Khoa học công nghệ Quốc gia lần thứ XVII về Nghiên cứu cơ bản và ứng dụng CNTT	978-604-357-348-1	

STT	Tên bài báo/ trang/ số xuất bản	Nhóm tác giả	Tên tạp chí	ISSN	Ghi chú
61.	Mô hình học sâu kết hợp esd-net trong phân loại ung thư trên nhũ ảnh	Trần Hồ Đạt, Phan Thượng Cang (NT), Nguyễn Vĩnh Phong (NT), Phan Anh Cang	Hội nghị khoa học công nghệ quốc gia lần thứ XVII, Nghiên cứu cơ bản và ứng dụng CNTT	978-604-357-348-0	
62.	Giảng dạy các môn Lý luận chính trị tại trường đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long	Lê Thị Tâm, Võ Thị Kim Xuân	Thanh Niên	ISSN 2734-9039	
63.	Nhận diện và phê phán các biểu hiện lệch lạc, “lệch chuẩn” trên không gian mạng và xã hội: Thách thức mới trong thời đại số	Lê Thị Tâm, Lê Thị Hồng Hà (NT)	Thanh Niên	ISSN 2734-9039	
64.	Toàn cầu hóa và vấn đề giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc: Một khảo cứu từ tỉnh Sóc Trăng	Lê Thị Tâm, Nguyễn Thị Ràng	Thanh Niên	ISSN 2734-9039	
65.	Teacher Change Following Professional Development Engagement: An Investigation With EFL University Teachers	Cao Hoàng Yến, Phan Thị Tuyết Vân (NT)	TNU Journal of Science and Technology	ISSN 2374-9098; e-ISSN 2615-9562	
66.	Giữ gìn và phát triển hệ giá trị văn hóa Đồng bằng Sông Cửu Long	Võ Thị Kim Xuân, Nguyễn Việt Thanh	Tạp Chí Lý Luận	ISSN 2525-2585	
67.	Quản lý làng nghề truyền thống ở tỉnh Đồng Tháp hiện nay	Võ Thị Kim Xuân, Trương Mộng Loan	Tạp chí Quản lý nhà nước	ISSN 2815 - 5831	
68.	Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực ở Việt Nam trong thời đại Kỷ nguyên số	Võ Thị Kim Xuân, Nguyễn Thanh Nguyên (NT)	Journal of State Management	ISSN 2815 - 6021	
69.	Xây dựng bản lĩnh chính trị cho sinh viên Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long giai đoạn hiện nay	Vũ Trung Kiên, Huỳnh Thị Tuyết Ngoan, Nguyễn Hải Hoài Như	Tạp chí Giáo dục và Xã hội	ISSN 1859-3917	
70.	Vai trò của giảng viên Kinh tế chính trị Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng	Nguyễn Hải Hoài Như	Tạp chí Thanh niên nghiên cứu khoa học	ISSN: 2734-9039	

STT	Tên bài báo/ trang/ số xuất bản	Nhóm tác giả	Tên tạp chí	ISSN	Ghi chú
71.	Đánh giá khả năng phát hiện phức bộ QRS trên dữ liệu ECG đo thời gian thực bằng vi điều khiển	Trần Thành Luân, Trần Vũ Khang (NT), Nguyễn Quý Hưng (NT), Nguyễn Tiến Thành (NT), Nguyễn Chí Ngôn (NT), Nguyễn Văn Khanh (NT)	Tạp chí Khoa học và Công nghệ - Đại học Đà Nẵng	ISSN: 1859-1531	
72.	Comparison of ga-pid and fuzzy-pid controllers applied to liquid level stability control system	Lê Minh Thành, Lương Hoài Thương, Nguyễn Tấn Nó, Nguyễn Chí Ngôn (NT)	TNU Journal of Science and Technology	ISSN: 1858 - 2171	
73.	Tổng quan nghiên cứu hoạt động dạy học tiếng Anh chuyên ngành theo mô hình CIPO	Đinh Trần Kim Ngân, Nguyễn Thị Ngọc Trinh	Tạp chí điện tử Giáo chức Việt Nam	e-ISSN: 3093 - 3366	
74.	Effect of center of gravity position on fatigue strength of automobile frame – An overview and research direction /Trang 36-44/Số 4(71)-tháng 8/2025	Nguyễn Thái Vân, Vũ Dương (NT)	DTU Journal of Science and Technology	ISSN:1859 - 4905	
75.	Study of the velocity of plasma-sprayed particles /Trang 45-45/Số 4(71)-tháng 8/2025	Nguyễn Thái Vân, Vũ Dương (NT)	DTU Journal of Science and Technology	ISSN:1859 - 4905	
76.	Rèn luyện bản lĩnh chính trị cho đoàn viên, thanh niên trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long giai đoạn hiện nay	Đặng Hải Đăng, Vũ Trung Kiên, Lê Thanh Quang Đức	Tạp chí Thanh niên Việt	ISSN: 2734-9020	
77.	Applying artificial intelligence (AI) to create intrinsic motivation for engineering students at Vinh Long University of Technology Education – page 134 - Volume 2, Issue 323	Phan Huỳnh Nhật Thanh, Nguyễn Ngọc Phương Vy	Journal of educational equipment	ISSN 1859 - 0810	
79.	Tối ưu vị trí và dung lượng thiết bị D-statcom khắc phục hiện tượng sụt giảm điện áp ngắn hạn trên lưới điện phân phối sử dụng giải thuật tối ưu bầy đàn	Nguyễn Văn Minh Nguyễn Văn Lộc	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội	E-ISSN 2615-9619	

STT	Tên bài báo/ trang/ số xuất bản	Nhóm tác giả	Tên tạp chí	ISSN	Ghi chú
80.	Analysis of genetic diversity of ven dog breed based on microsatellite markers	Nguyen Thi Dieu Thuy, Le Cong Trieu, Huynh Thi Phuong Loan, Bui Thi Tra Mi, Nguyen Huy Tuong, Do Vo Anh Khoa	Academia Journal Of Biology	ISSN: 0866-7160	
81.	Phát triển hạ tầng giao thông phục vụ du lịch tại các tỉnh duyên hải miền Trung	Nguyễn Thị Kim Chi Nguyễn Thị Thanh Thảo	Tạp chí Dạy và học ngày nay	ISSN: 2815-5769	
82.	Chẩn đoán bệnh tim sử dụng kỹ thuật học sâu trong môi trường dữ liệu lớn	Phan Thượng Cang Phan Anh Cang Nguyễn Ngọc Hoàng Quyên	Kỷ yếu Hội nghị Khoa học công nghệ Quốc gia lần thứ XVII về Nghiên cứu cơ bản và ứng dụng Công Nghệ thông tin (FAIR) 2024	978-604-357-348-0	
83.	Mô hình học sâu mờ 3dmfv-net kết hợp xai cho việc phân đoạn cấu trúc tim trên ảnh 3d mri	Phan Anh Cang, Nguyễn Văn Hùng, Nguyễn Thị Mỹ Nga	Hội nghị khoa học công nghệ quốc gia lần thứ XVII, Nghiên cứu cơ bản và ứng dụng CNTT(FAIR) 2025		
84.	En-U-samnet: mô hình học sâu kết hợp cho việc phát hiện một số cơ quan đường tiêu hoá	Phan Anh Cang, Hồ Minh Quang	Hội nghị khoa học công nghệ quốc gia lần thứ XVII, Nghiên cứu cơ bản và ứng dụng CNTT(FAIR) 2025		
85.	Ảnh hưởng của dịch chiết xơ dừa đến khả năng ức chế nấm <i>Colletotrichum</i> sp. gây bệnh thán thư trên trái đu đủ (<i>Carica papaya</i> L.) sau thu hoạch – số 13	Nguyễn Trung Trực Quách Văn Cao Thi	Tạp chí Nông nghiệp và Môi trường	ISSN: 3093 - 3382	
86.	So sánh bộ điều khiển ga-pid và fuzzy-pid áp dụng cho hệ thống ổn định mức chất lỏng	Lê Minh Thành, Nguyễn Tấn Nó, Lương Hoài Thương, Lê Tiến Đạt, Nguyễn Chí Ngôn	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên	ISSN 1859-2171, 2374-9098; e-ISSN 2615-9562	

STT	Tên bài báo/ trang/ số xuất bản	Nhóm tác giả	Tên tạp chí	ISSN	Ghi chú
87.	Tư tưởng Hồ Chí Minh về con người với việc xây dựng và phát huy nhân tố con người để phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc trong bối cảnh hội nhập quốc tế hiện nay	Nguyễn Việt Thanh	Tạp chí Cộng sản	ISSN: 2734-9071	
88.	Giáo dục, rèn luyện chuẩn mực đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên theo Quy định 144 của Bộ Chính trị vì một Việt Nam phát triển phồn vinh, hùng cường	Nguyễn Việt Thanh	Tạp chí Nghiên cứu triết học	ISSN: 2734-990X	
89.	Quản lý xã hội về bảo vệ môi trường sinh thái ở Đồng bằng sông Cửu Long: Thực trạng và thách thức	Nguyễn Việt Thanh	Tạp chí Nghiên cứu triết học	ISSN: 2734-990X	
90.	Đảng bộ Thành phố Cần Thơ vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục, rèn luyện đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên	Nguyễn Việt Thanh	Tạp chí điện tử Lý luận chính trị	ISSN: 2525-2607	
91.	Chủ động tấn công tham nhũng, tiêu cực - biện pháp quan trọng để xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh	Nguyễn Việt Thanh	Tạp chí Quản lý nhà nước	ISSN: 2815-5831	

Danh sách có 91 bài báo đăng Tạp chí khoa học học trong nước

- Tổng số tác giả là giảng viên VLUTE: 79;

- Tổng số tác giả là sinh viên SV: 20



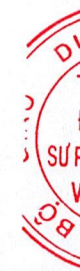
5. BÀI TAM LUẬN ĐĂNG HỘI NGHỊ/HỘI THẢO TRONG NƯỚC

STT	Tên bài tham luận	Nhóm tác giả	Tên Hội thảo/Hội nghị	Tên đơn vị/ Địa điểm tổ chức	Cấp Hội thảo/ Hội nghị	Ghi chú
1.	Thực nghiệm điều khiển ổn định lưu lượng chất lỏng sử dụng thuật toán fuzzy-pid	Minh-Thanh Le, Hoai Thuong Luong, Chi-Ngon Nguyen	Điều Khiển Và Tự Động Hóa Vcca 2024	Hội Tự Động Hóa Việt Nam	Cấp nhà nước	
2.	Cucumis Melo L. Health Monitoring System to Optimize Irrigation Water and Fertilization using iot	Lam Minh Dung, Truong Quoc Bao, Nguyen Chi Ngon Nguyen Hoang Dung Lam Van Vu	ETMD 2024	Trường Bách Khoa, Đại học Cần Thơ	Cấp nhà nước	
3.	Thực trạng và giải pháp đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao trong phát triển du lịch xanh Vĩnh Long	Trần Trung Kiên	Du lịch Xanh Việt Nam trước biến đổi toàn cầu: Thực trạng và giải pháp	Trường Đại học Công Đoàn	Cấp nhà nước	
4.	Quản lý nhà nước về dịch vụ công ở một số quốc gia trong bối cảnh cách mạng công nghiệp lần thứ tư và kinh nghiệm cho Việt Nam	Dương Quốc Thịnh, Trần Lê Đăng Phương, Nguyễn Thành Phương	Hội thảo khoa học quốc gia “hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam trong bối cảnh cách mạng công nghiệp lần thứ tư”	Khoa Lý luận chính trị - Đại học Kinh tế Quốc Dân	Cấp nhà nước	
5.	Research Investigates the Influence of Damping Resistance Coefficient on the Vibration of VinFast VF5	Lê Minh, Cao Hùng Phi, Trịnh Minh Hoàng	20 th Global Conference on Sustainable Manufacturing	Trường Đại học Việt Đức	Cấp nhà nước	
6.	Tối ưu hóa công thức sản phẩm nhân burger từ thực vật bằng phương pháp bề mặt đáp ứng (Response Surface Methodology)	Trần Hồng Quân, Nguyễn Thị Xuân Thùy, Nguyễn Phụng Tiên*	IFB2025	Viện Công nghệ Sinh học và Thực phẩm, Đại học Cần Thơ	Cấp nhà nước	
7.	Phát triển mô hình du lịch xanh ở DBSCL thích ứng với biến đổi khí hậu	Trịnh Thị Kim Thơ, Trương Thị Trang	Du lịch Xanh Việt Nam trong bối cảnh biến đổi khí hậu toàn cầu: Thực trạng và giải pháp	Trường Đại học Công Đoàn	Cấp nhà nước	

STT	Tên bài tham luận	Nhóm tác giả	Tên Hội thảo/Hội nghị	Tên đơn vị/ Địa điểm tổ chức	Cấp Hội thảo/ Hội nghị	Ghi chú
8.	Đặc điểm phân tử gene ORF1a của avian nephritis virus gây bệnh viêm thận trên gà	Nguyễn Thị Thúy Hằng, Lý Văn Phinl, Phạm Quỳnh Yến Thanh, Phan Nhân, Nguyễn Phúc Khánh	Hội nghị nghiên cứu khoa học ngành Thú Y vùng Đồng bằng sông cửu long năm 2024	Trường Đại học Cần Thơ	Cấp nhà nước	
9.	Phát huy năng lực tự học, tự nghiên cứu học phần triết học Mác – Lênin cho sinh viên hiện nay	THuỳnh Thị Tuyết Ngoan; Nguyễn Thị Thanh Thảo	Hội thảo khoa học quốc gia “Đổi mới giảng dạy, học tập các môn khoa học Mác – Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh hiện nay”	Đại học Cửu Long	Cấp nhà nước	
10.	Tác động của công nghiệp 4.0 tới hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa	Phan Văn Thành; Nguyễn Thị Thanh Thảo	Kỷ yếu hội thảo khoa học Quốc gia “Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam trong bối cảnh cách mạng công nghiệp lần thứ tư”	Đại học kinh tế Quốc dân	Cấp nhà nước	
11.	Tự chủ đại học về học thuật tại Việt Nam – thực trạng và một số giải pháp	Nguyễn Thị Thanh Thảo; Phan Văn Thành; Nguyễn Thị Kim Chi	Kỷ yếu hội thảo khoa học Quốc gia: “Đổi mới quản trị đại học trên cơ sở tự chủ đại học gắn với đảm bảo chất lượng”	Đại học Hùng Vương	Cấp nhà nước	
12.	Giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản trị đại học theo tinh thần nghị quyết 57-NQ/TW của Bộ chính trị	Nguyễn Thị Thanh Thảo; Nguyễn Thị Kim Chi	Hội thảo khoa học quốc gia “Quản trị đại học gắn với nghiên cứu khoa học trong bối cảnh mới”	Đại học Hàng Hải	Cấp nhà nước	
13.	Phát triển cộng đồng học tập số tại Trường Đại học SPKT Vĩnh Long theo tiếp cận hệ sinh thái học tập	Đinh Trần Kim Ngân	Hội thảo quốc gia chủ đề “Xã hội học tập số - Động lực phát triển bền vững”	Trường ĐH Mở Hà Nội	Cấp nhà nước	

STT	Tên bài tham luận	Nhóm tác giả	Tên Hội thảo/Hội nghị	Tên đơn vị/ Địa điểm tổ chức	Cấp Hội thảo/ Hội nghị	Ghi chú
14.	Từ “học để biết” đến “học để làm” - đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá các môn khoa học Mác – Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh trong trường đại học theo hướng phát triển năng lực người học	Lê Minh Sơn, Nguyễn Thị Trúc Linh	Đổi mới giảng dạy, học tập các môn khoa học Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh trong các trường đại học ở Việt Nam hiện nay	Trường Đại học Cửu Long	Cấp nhà nước	
15.	Phát huy truyền thống, bản chất cách mạng “Bộ đội Cụ Hồ” trong xây dựng, đào tạo bồi dưỡng giảng viên giáo dục quốc phòng và an ninh trước yêu cầu nhiệm vụ mới.	Đặng Hải Đăng, Võ Minh Trung	Kỷ yếu Hội thảo khoa học “Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, giảng viên giáo dục quốc phòng và an ninh đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ tổ quốc trong tình hình mới” Nhà xuất bản Đại học Thái Nguyên, ngày 12/11/2024. ISBN 978-604-350-445-3	Bộ GD&ĐT	Cấp bộ	
16.	Học tập và noi gương đồng chí Nguyễn Thị Định quyết tâm xây dựng Bến Tre thành tỉnh phát triển thịnh vượng	Phạm Huỳnh Minh Hùng	Hội thảo KH cấp Bộ: “Cuộc đời và sự nghiệp cách mạng của Đ/C Nguyễn Thị Định” nhân kỷ niệm 105 năm ngày sinh Đ/C Nguyễn Thị Định	Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, Học viện CTQG HCM và Tỉnh ủy Bến Tre phối hợp chủ trì	Cấp Bộ	
17.	Vai trò của mô hình “3 nhà” trong phát triển Khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo	Phạm Huy Tư	Hội thảo khoa học với chủ đề “Khơi thông nguồn lực thúc đẩy đổi mới sáng tạo - yếu tố quyết định lợi thế cạnh tranh của doanh nghiệp” – Bộ KH&CN	Bộ KH&CN	Cấp Bộ	
18.	Một số giải pháp để nâng cao chất lượng hội thao giáo dục quốc phòng và an ninh	Đặng Hải Đăng, Võ Minh Trung	Nâng cao chất lượng đào tạo, Bồi dưỡng giáo viên, Giảng viên giáo dục Quốc phòng và an ninh đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ tổ quốc trong tình hình mới	Bộ GD&ĐT	Cấp Bộ	

STT	Tên bài tham luận	Nhóm tác giả	Tên Hội thảo/Hội nghị	Tên đơn vị/ Địa điểm tổ chức	Cấp Hội thảo/ Hội nghị	Ghi chú
19.	Vai trò của các trường đại học trong công cuộc phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Mai Hoàng Long	Nỗ lực đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh An Giang	Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh An Giang	Cấp tỉnh	
20.	Tăng cường liên kết du lịch cụm phía Đông Đồng bằng sông Cửu Long thông qua sản phẩm du lịch văn hóa	Nguyễn Thị Kiều Nga, Hoàng Thị Thắm, Nguyễn Thị Bé Huỳnh	“Đánh giá sản phẩm du lịch hiện có và tiềm năng, định hướng phát triển du lịch theo hướng liên kết vùng”	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Vĩnh Long phối hợp với	Cấp tỉnh	
21.	Kinh nghiệm chuyển đổi số trong du lịch và bài học tham khảo cho doanh nghiệp du lịch tỉnh An Giang	Nguyễn Diễm Phúc, Nguyễn Diễm Phương	Nỗ lực đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh An Giang	Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh An Giang	Cấp tỉnh	
22.	Mô hình tour du lịch ẩm thực tỉnh Vĩnh Long trong định hướng liên kết cụm du lịch phía Đông ĐBSCL	Nguyễn Diễm Phúc, Lê Hoàng Quyên	“Đánh giá sản phẩm du lịch hiện có và tiềm năng, định hướng phát triển du lịch theo hướng liên kết vùng”	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Vĩnh Long phối hợp với Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam và Quỹ hỗ trợ phát triển du lịch	Cấp tỉnh	
23.	Vai trò của KHCN, ĐMST trong phát triển văn hóa và du lịch tỉnh An Giang	Trần Trung Kiên	Vai trò của các trường đại học trong công cuộc phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh An Giang	Cấp tỉnh	



STT	Tên bài tham luận	Nhóm tác giả	Tên Hội thảo/Hội nghị	Tên đơn vị/ Địa điểm tổ chức	Cấp Hội thảo/ Hội nghị	Ghi chú
24.	Bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa làng gốm Mang Thít trong sự phát triển du lịch Vĩnh Long	Tô Minh Thắng, Võ Văn Sơn	Đánh giá sản phẩm du lịch hiện có và tiềm năng phát triển du lịch theo hướng liên kết vùng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Vĩnh Long phối hợp với Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam và Quỹ hỗ trợ phát triển du lịch	Cấp tỉnh	
25.	Khai thác giá trị văn hóa ẩm thực Nam Bộ, thúc đẩy hoạt động phát triển du lịch tại Tp. Cần Thơ	Tô Minh Thắng, Nguyễn Phước Hoàng	Du lịch gắn liền với văn hóa ẩm thực vùng miền	Trường Đại học Tây Đô	Cấp tỉnh	
26.	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong đổi mới phương pháp dạy học đại học: cơ hội và thách thức	Nguyễn Hoài Khánh, Đinh Trần Kim Ngân	Hội thảo khoa học "Tác động của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đến dạy học đại học"	Đại học Tân Trào	Cấp tỉnh	
27.	Tác phẩm “Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam” của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng: tầm quan trọng trong công tác đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch hiện nay	Lê Minh Sơn, Nguyễn Việt Thanh	Nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng ở các trường cao đẳng, đại học, trung tâm chính trị trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	Trường Cao đẳng Sư phạm Kiên Giang	Cấp tỉnh	
28.	Giáo dục lý luận chính trị và sứ mệnh bảo vệ nền tảng tư tưởng của đảng - chống xuyên tạc từ gốc rễ	Lê Minh Sơn, Nguyễn Thị Trúc Linh	Lồng ghép nhận diện và đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong giảng dạy lý luận chính trị	Trường Chính trị tỉnh Đồng Tháp	Cấp tỉnh	
29.	Định hướng phát triển làng nghề hoa kiểng Sa Đéc góp phần nâng cao giá trị ngành hàng hoa kiểng theo hướng bền vững	Lê Minh Sơn	Định hướng và giải pháp phát triển ngành hàng hoa, kiểng tại tỉnh Đồng Tháp	Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Đồng Tháp	Cấp tỉnh	

STT	Tên bài tham luận	Nhóm tác giả	Tên Hội thảo/Hội nghị	Tên đơn vị/ Địa điểm tổ chức	Cấp Hội thảo/ Hội nghị	Ghi chú
30.	Công tác xã hội với người lao động là người khuyết tật tại Việt Nam - Kinh nghiệm từ Hàn Quốc	Đinh Trần Kim Ngân	hội thảo khoa học cấp quốc gia: “Chuyên nghiệp hóa dịch vụ công tác xã hội”	Trường Đại học Lao động – Xã hội (Cơ sở II – Thành phố Hồ Chí Minh)	Cấp tỉnh	
31.	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong đổi mới phương pháp dạy học đại học: cơ hội và thách thức	Đinh Trần Kim Ngân	Tác động của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đến dạy học đại học	Trường đại học Tân Trào	Cấp tỉnh	
32.	Giải pháp tối ưu công suất khi hệ thống tích hợp tải trạm sạc xe điện có xét điều kiện thuế phí phát thải	Võ Minh Thiện, Đoàn Thị Kiều Tiên, Võ Pha Ga, Nguyễn Quang Ái, Trần Minh Quỳn, Võ Ngọc Điều	Hội nghị khoa học GESTP 2025	Trường Đại học Kỹ thuật – Công nghệ Cần Thơ	Cấp trường	
33.	Các nhân tố ảnh hưởng đến hành vi chuyển đổi ngân hàng của khách hàng cá nhân tại các ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long	Nguyễn Hùng Cường, Phạm Phương Mai	Kinh tế tài chính: Những xu hướng lớn thúc đẩy kinh tế tư nhân doanh nghiệp dân tộc, phát triển trong kỷ nguyên mới.	Khoa Kế toán - Tài chính và Ngân hàng, trường Đại học Tây Đô	Cấp trường	
34.	Thu hồi đất đối với chủ đầu tư chậm đưa đất vào sử dụng hoặc sử dụng đất chậm tiến độ - Thực trạng và hướng hoàn thiện	Dương Quốc Thịnh, Trần Lê Đăng Phương, Nguyễn Thành Phương	Hội thảo khoa học “Tác động kinh tế - xã hội của Luật Đất đai năm 2024”	Khoa Luật - Trường Đại học mở thành phố Hồ Chí Minh	Cấp trường	
35.	Kinh nghiệm quốc tế về xây dựng chính sách, pháp luật về kinh doanh có trách nhiệm đối với bảo vệ môi trường - bài học cho Việt Nam	Trần Thăng Long, Trần Huỳnh Thanh Nghị, Dương Quốc Thịnh	Hội thảo "Chính sách pháp luật thực hành kinh doanh có trách nhiệm tại Việt Nam - Kinh nghiệm và thực tiễn"	Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh	Cấp trường	
36.	Đánh giá kết quả quá trình đào tạo các ngành truyền thống của trường giai đoạn 2014-2020	Mai Hoàng Long, Nguyễn Duy Phúc	Nâng cao chất lượng đào tạo, giảm tỷ lệ sinh viên học yếu, bỏ học và tốt nghiệp chậm tiến độ	Trường Đại học SPKT Vĩnh Long	Cấp trường	

STT	Tên bài tham luận	Nhóm tác giả	Tên Hội thảo/Hội nghị	Tên đơn vị/ Địa điểm tổ chức	Cấp Hội thảo/ Hội nghị	Ghi chú
37.	Xây dựng học liệu số cho bài thực hành	Mai Hoàng Long, Trần Minh Sang, Trương Thị Trang	Nâng cao chất lượng đào tạo trực tuyến tại VLUTE	Trường Đại học SPKT Vĩnh Long	Cấp trường	
38.	Vai trò của tổ chức Đoàn Thanh niên trong phát triển năng lực, bản lĩnh chính trị và khơi dậy khát vọng cống hiến của đoàn viên thanh niên là sinh viên ở trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long	Đặng Hải Đăng, Vũ Trung Kiên.	Kỷ yếu Hội thảo khoa học “Vai trò của công tác Đoàn Thanh niên – Hội Sinh viên với sự phát triển bền vững của cơ sở giáo dục” Nhà xuất bản Đại học Cần Thơ, ngày 28/10/2024. ISBN 978-604-4984-60-5	Trường Đại học Cần Thơ	Cấp trường	
39.	The inverse k-max combinatorial optimization problem	Trần Ngọc Hoài Nhân, Nguyễn Thanh Toàn	Hội nghị khoa học Trường Đại học Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM lần thứ 14	Trường Đại học Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM	Cấp trường	
40.	Tư tưởng Hồ Chí Minh về Phòng, chống tham nhũng và giải pháp nâng cao công tác phòng, chống tham nhũng ở Việt Nam hiện nay	Lê Thị Tâm, Hồ Thị Ngọc Sao	Kỷ yếu Hội thảo khoa học Quốc gia	Trường đại học Lao động xã hội (cơ sở II- TP. HCM)	Cấp trường	
41.	Phát triển du lịch cù lao An Bình tỉnh Vĩnh Long và những kinh nghiệm rút ra cho phát triển bền vững mô hình du lịch ven sông Cái Lớn – Cái Bé	Nguyễn Diễm Phúc	Lấy ý kiến về bộ công cụ - tiêu chí xây dựng mô hình du lịch sinh thái ven sông Cái Lớn, Cái Bé	Trường Đại học Kiên Giang	Cấp trường	
42.	Công tác kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của sinh viên giai đoạn 2019-2023	Trần Thanh Hiếu	Nâng cao chất lượng đào tạo, giảm tỷ lệ Sinh viên học yếu, bỏ học và tốt nghiệp chậm tiến độ	Trường Đại học SPKT Vĩnh Long	Cấp trường	
43.	Giữ gìn, bảo tồn và phát triển hệ giá trị văn hóa ở các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long hiện nay - Thực trạng và giải pháp	Võ Thị Kim Xuân, Nguyễn Việt Thanh, Lê Minh Sơn	Triển khai thực hiện hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam thời kỳ mới gắn với thực tiễn vùng Đồng bằng sông Cửu Long	Ban Tuyên giáo Trung ương, Viện Hà Lâm khoa học xã hội Việt Nam, Tỉnh ủy Đồng Tháp		

STT	Tên bài tham luận	Nhóm tác giả	Tên Hội thảo/Hội nghị	Tên đơn vị/ Địa điểm tổ chức	Cấp Hội thảo/ Hội nghị	Ghi chú
44.	Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trong nền kinh tế chia sẻ - thực tiễn thông qua mô hình chia sẻ phòng lưu trú du lịch airbnb	Dương Quốc Thịnh Nguyễn Thành Phương, Thạch Thị Sô Chét	Hội thảo khoa học quốc tế mở rộng các hình thức liên kết nhằm phát triển du lịch bền vững thích ứng với biến đổi khí hậu, cách mạng công nghiệp 4.0 và trí tuệ nhân tạo	Trường Đại học Nam Cần Thơ		

*Danh sách có 44 bài viết tham luận Hội nghị/ Hội thảo khoa học trong nước.
- Tổng số tác giả là giảng viên VLUTE: 41 giảng viên*

6. ĐỀ TÀI KH&CN (HOẶC DỰ ÁN KH&CN)

STT	Tên đề tài (mã số)	Nhóm nghiên cứu	Số QĐ công nhận KQNC	Loại ĐT (cấp)	Năm nghiệm thu
1.	Nghiên cứu thiết kế, chế tạo hệ thống treo điều khiển điện tử cho xe tải chở nông thủy sản ở Đồng bằng sông Cửu Long (CB2023-15)	Lương Văn Vạn, Khẩu Tấn Phát, Nguyễn Thanh Tùng, Võ Trọng Hữu, Nguyễn Thành Danh, Châu Công Hậu, Trần Thành Luân, Nguyễn Ngọc Nhân, Nguyễn Nhật Tân, Phan Hoàng Sơn	2065/QĐ- BLĐTBXH	Cấp Bộ	2024
2.	Nghiên cứu sản xuất một số sản phẩm có hoạt tính sinh học từ phụ phẩm vỏ quả cam vùng Đồng bằng sông Cửu Long (MS: B2023-TCT-01)	Lưu Thái Danh, Huỳnh Thị Phương Thảo, Trần Chí Nhân, Bùi Thị Cẩm Hương, Trần Thanh Mến, Trần Chí Linh, Nguyễn Thị Như Ý	01/ BBTLHD-ĐTĐB- 2023 20/6/2025	Cấp Bộ	2024

STT	Tên đề tài (mã số)	Nhóm nghiên cứu	Số QĐ công nhận KQNC	Loại ĐT (cấp)	Năm nghiệm thu
3.	Tuyển chọn và đánh giá di truyền loài ốc bươu đồng (<i>Pila polita</i>) để tạo nguồn phục vụ nuôi nhân tạo ốc thương phẩm tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long (MS: CB2023-16)	Trương Văn Xạ, Trần Kim Thoa, Trương Phúc Vinh, Quách Thị Thanh Tâm, Nguyễn Trí Yến Chi, Nguyễn Trường Lãm	485/QĐ-BLĐTBOXH, 26/2/2025	Cấp Bộ	2025
4.	Nghiên cứu, so sánh ngoại vi các bộ điều khiển thông dụng (Ms: 2023.DDT.25)	Mai Nhật Thiên, Nguyễn Tấn Nó	42/QĐ-ĐHSPKTVL-QLKH	Cấp cơ sở	2025
5.	Nghiên cứu tác động của việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo đến kết quả học tập của sinh viên ngành Kinh tế trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long (MS: 2023.KT-L.23)	Đỗ Thùy Hương, Cao Thanh Phong	133/QĐ-ĐHSPKTVL-QLKH	Cấp cơ sở	2025
6.	Thiết bị hỗ trợ luyện tập phục hồi chức năng khớp gối (MS: 2023. CK.24)	Trần Vĩnh Phúc, Lê Hữu Toàn, SV. Ngô Hiếu Nghĩa, SV. Nguyễn Minh Khải	42/QĐ-ĐHSPKTVL-QLKH	Cấp cơ sở	2025
7.	Khảo sát khả năng phân giải cellulose của vi khuẩn phân lập từ ruột giun đất thu nhận ở tỉnh Vĩnh Long (MS:2023. SHUD.16)	Trần Kim Thoa, SV. Nguyễn Thị Thu Nguyên, SV. Lương Hải Trân, SV. Lê Hoàng Khiêm	42/QĐ-ĐHSPKTVL-QLKH	Cấp cơ sở	2025
8.	Nâng cao chất lượng học tập các môn Lý luận chính trị cho sinh viên trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long (MS: 2024.LLCT.08)	Lê Thị Tâm, Lê Minh Sơn, Võ Thị Kim Xuân	185/QĐ-ĐHSPKTVL-KHCN	Cấp cơ sở	2025
9.	Nghiên cứu ảnh hưởng bổ sung Vitamin E đến phẩm chất tinh trùng của gà nòi lai và tỷ lệ nở của trứng thụ tinh (MS: 2024.SHUD.07)	TS Nguyễn Thảo Nguyên, Nguyễn Thị Huỳnh Như, SV. Thái Minh Nhân, SV. Lê Hữu Khánh, SV. Nguyễn Quốc Kiệt, SV. Dương Huyền Ngọc Hân	185/QĐ-ĐHSPKTVL-KHCN	Cấp cơ sở	2025

STT	Tên đề tài (mã số)	Nhóm nghiên cứu	Số QĐ công nhận KQNC	Loại ĐT (cấp)	Năm nghiệm thu
10.	Khảo sát đánh giá thực trạng và nguyên kết quả học tập yếu kém các học phần thuộc Khoa khoa học cơ bản và khoa lý luận chính trị (MS: 2023.SPKT-XHNV.28)	Phạm Huy Tư, Phùng Thế Tuấn, Võ Hoàng Tâm, Mai Ngọc Quý, Trần Hồ Đạt	185/QĐ- ĐHSPKTVL-KHCN	Cấp cơ sở	2025
11.	Nghiên cứu ảnh hưởng của bổ sung Enzyme Protease lên khả năng sinh trưởng của gà nòi lai (MS: 2024.SHUD.05_SV)	SV. Mai Hải Đạt, TS Nguyễn Thảo Nguyên, Nguyễn Thị Huỳnh Như, SV. Đỗ Phan Minh Phúc, SV. Thạch Chanh Tô La	185/QĐ- ĐHSPKTVL-KHCN	Cấp cơ sở	2025
12.	Nghiên cứu ảnh hưởng bổ sung tảo xoắn (Spirulina Platensis) đến khả năng sinh trưởng và sinh sản của cút Nhật Bản (Corturnix Japonica) (MS: 2024.SHUD.06_SV)	SV. Trịnh Hoàng Anh, Nguyễn Thảo Nguyên, Nguyễn Thị Huỳnh Như, SV. Nguyễn Văn Minh, SV. Nguyễn Nhật Duy	185/QĐ- ĐHSPKTVL-KHCN	Cấp cơ sở	2025
13.	Nghiên cứu, thiết kế mô phỏng robot song song đồng trục dạng hình cầu (MS: 2023. CK. 21)	Nguyễn Tấn Nó KS. Lê Mỹ Trang SV. Nguyễn Huy Thảo Anh SV. Đào Nguyễn Anh Tuấn	42/QĐ-ĐHSPKTVL- QLKH	Cấp cơ sở	2025
14.	Nghiên cứu thiết kế, chế tạo mô hình giảng dạy và phần mềm mô phỏng hoạt động hệ thống điện thân xe (MS: 2024.CK-ĐL.02)	Nguyễn Hoàng Nhân, Phan Thảo My, Lê Thanh Tuấn	133/QĐ- ĐHSPKTVL-QLKH	Cấp cơ sở	2024
15.	Ứng dụng module đo kiểm của phần mềm GOM để kiểm tra sai lệch hình dáng, sai lệch vị trí trên sản phẩm thi kỹ năng nghề cắt gọt kim loại bậc 3/5 (MS: 2023.CK.08)	Nguyễn Hoàng Thiện, Nguyễn Hoàng Hiệp, Nguyễn Hoàng Duy	133/QĐ- ĐHSPKTVL-QLKH	Cấp cơ sở	2024
16.	Nghiên cứu chế biến sản phẩm giá trị gia tăng từ phụ phẩm da cá thát lát (MS:2023. SHUD.01)	Phan Nguyễn Thanh Trang, SV. Nguyễn Hoàng Hân	133/QĐ- ĐHSPKTVL-QLKH	Cấp cơ sở	2024

STT	Tên đề tài (mã số)	Nhóm nghiên cứu	Số QĐ công nhận KQNC	Loại ĐT (cấp)	Năm nghiệm thu
17.	Phân lập và tuyển chọn thực khuẩn thể có khả năng ly giải vi khuẩn gây bệnh trên cá điêu hồng nuôi lồng bè ở tỉnh Vĩnh Long (MS:2023. SHUD.03)	Quách Văn Cao Thi	133/QĐ-ĐHSPKTVL-QLKH	Cấp cơ sở	2024
18.	Khảo sát ảnh hưởng của carbon và nitơ đến sự hình thành quả thể và sản xuất các hợp chất có hoạt tính sinh học trong nấm đông trùng hạ thảo (<i>Cordyceps militaris</i>) (MS:2023. SHUD.14)	Nguyễn Trí Yến Chi, SV. Nguyễn Việt Khoa, SV. Đỗ Chánh Dương, SV. Trần Khánh Duy	133/QĐ-ĐHSPKTVL-QLKH	Cấp cơ sở	2024
19.	Khảo sát bệnh giun móc trên dê và so sánh hiệu quả điều trị giữa hóa dược và lá bình linh <i>Leucaena leucocephala</i> (MS:2023. SHUD.17)	Quách Thị Thanh Tâm, SV. Phạm Quốc Huy, SV. Nguyễn Minh Nguyên, SV. Nguyễn Thị Hồng Thi, SV. Huỳnh Kim Long	133/QĐ-ĐHSPKTVL-QLKH	Cấp cơ sở	2024
20.	Nghiên cứu ảnh hưởng của việc bổ sung bột gạo đến năng suất và chất lượng của gà Isa Brown (MS: 2023.SHUD.19)	Nguyễn Thị Thúy Hằng, SV. Huỳnh Như Ý, SV. Phạm Minh Tân, SV. Phạm Minh Hào	133/QĐ-ĐHSPKTVL-QLKH	Cấp cơ sở	2024
21.	Xây dựng và phát huy khối đại đoàn kết dân tộc theo tư tưởng Hồ Chí Minh tại thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp	Nguyễn Việt Thanh	111/QĐ-SKHCN	Cấp cơ sở	2024
22.	Lòng trung thành thương hiệu thông qua lý thuyết gắn kết: nghiên cứu thị trường máy tính xách tay ở Vĩnh Long (MS: 2022.KT-L.11)	Huỳnh Thị Dư Cao Thanh Phong Dương Quốc Thịnh Nguyễn Thị Ngọc Chân Lê Minh Cơ	133/QĐ-ĐHSPKTVL-QLKH	Cấp cơ sở	2024

Danh sách có 22 đề tài. Trong đó 19 đề tài KH&CN cấp Cơ sở; 03 đề tài cấp Bộ được nghiệm thu trong năm học 2024- 2025.

- Tổng số GV tham gia NCKH: 42

- Tổng số SV tham gia NCKH: 28

7. SÁCH/GIÁO TRÌNH XUẤT BẢN

STT	Tên sách	Nhóm tác giả	Nhà xuất bản/ISBN	Năm xuất bản	Ghi chú
1.	Advances in energy materials	Divya Thomas, Deepu Thomas, Emmanuel Tom, Ha Thanh Tung	Apple Academic Press, Inc/978-1- 77964-366-7	2025	Chapter 4
2.	Internationalization and Firm Performance of Firms in India: The Role of Top Management (Book chapter (Online First Works) (Part of the book: International Business Research-Traditional and Creative Approaches))	Do Thuy Huong Phan Anh Tu (NT)	IntechOpen	2025	ISSN: 2753-894X
3.	Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục	Nguyễn Minh Sang; Nguyễn Minh Trung	Khoa học và Kỹ thuật	2025	
4.	Địa lý du lịch thế giới	Trương Mộng Loan Trịnh Thị Kim Thơ Nguyễn Diễm Phúc	Khoa học và Kỹ thuật	2025	
5.	Giáo trình Công nghệ gia công trên máy CNC	Tạ Văn Rảnh, Trần Hữu Danh Nguyễn Thuận Hải Đăng	Nhà xuất bản Khoa học kỹ thuật	2024	
6.	Giáo trình Thống kê phép thí nghiệm trong công nghệ thực phẩm	Nguyễn Trung Trực Lâm Hòa Hưng Huỳnh Thị Phương Thảo	Khoa học kỹ thuật/978-604-67- 3229-7	2025	
7.	Giáo trình Bệnh truyền nhiễm gia súc	Trương Phúc Vinh Quách Thị Thanh Tâm Tân Bích Phượng Đặng Mai Phúc			
8.	Sách chuyên khảo Bệnh vi khuẩn trên cá	Từ Thanh Dung, Nguyễn Bảo Trung, Quách Văn Cao Thi	Đại học Cần Thơ/ 978-632-614-087-3	2025	

STT	Tên sách	Nhóm tác giả	Nhà xuất bản/ISBN	Năm xuất bản	Ghi chú
9.	Con người trong tư tưởng triết học Hồ Chí Minh và phát huy nhân tố con người trong sự nghiệp đổi mới ở Việt Nam hiện nay (sách chuyên khảo)	Nguyễn Việt Thanh Võ Thị Kim Xuân Phùng Thế Tuấn	NXB. Đại Học Quốc Gia Hà Nội	2024	
10.	Giáo trình cung cấp điện	Nguyễn Văn Minh, Bùi Thanh Hiếu, Nguyễn Xích Quân	Nhà xuất bản Khoa học và Kỹ thuật	2024	
11.	Lý thuyết điều khiển cơ bản	Trần Vĩnh Phúc, Lê Hữu Toàn, Nguyễn Tấn Nó	Khoa học kỹ thuật	2024	
12.	Quản lý hoạt động học tập của sinh viên khối ngành kỹ thuật công nghệ theo tiếp cận CDIO ở các trường đại học khu vực đồng bằng sông Cửu Long (sách chuyên khảo)	Nguyễn Minh Sang	Nhà xuất bản Khoa học Kỹ thuật. ISBN 978-604-67-3450-5	2025	

Danh sách có 12 Giáo trình được xuất bản phục vụ đào tạo

- Tổng số tác giả là giảng viên VLUTE: 27 Giảng viên

8. VIẾT NHẬN XÉT HỘI ĐỒNG KH&CN

STT	Tên đề tài KHCN (mã số) Tác giả đề tài KHCN	Họ tên người nhận xét/ Nhiệm vụ trong Hội đồng	Đơn vị ký quyết định	Đề tài cấp (Trường/ Tỉnh/Bộ/QG)	Ghi chú
1.	Tuyển chọn và đánh giá di truyền loài ốc bươu đồng (Pila polita) để tạo nguồn phục vụ nuôi nhân tạo ốc thương phẩm tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long (Trương Văn Xạ và ctv.)	Phan Nguyễn Thanh Trang-Ủy viên	VLUTE	Cấp Bộ	
2.	Khảo sát đặc điểm dịch tễ và di truyền của virus gây bệnh viêm da nổi cục trên bò tại một số tỉnh đồng bằng sông Cửu Long. (B2023-TCT-13). - Trần Ngọc Bích.	Trương Phúc Vinh – Phản biện	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Cấp Bộ	Nghiệm thu cấp bộ

STT	Tên đề tài KHCN (mã số) Tác giả đề tài KHCN	Họ tên người nhận xét/ Nhiệm vụ trong Hội đồng	Đơn vị ký quyết định	Đề tài cấp (Trường/ Tỉnh/Bộ/QG)	Ghi chú
3.	Nghiên cứu các mức dinh dưỡng tối ưu trong khẩu phần nuôi thỏ đẻ sinh sản và xây dựng quy trình gieo tinh nhân tạo thỏ. (B2023-TCT-16). - Trương Thanh Trung.	Trương Phúc Vinh - Ủy viên	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Cấp Bộ	Nghiệm thu cấp cơ sở
4.	Nghiên cứu các mức dinh dưỡng tối ưu trong khẩu phần nuôi thỏ đẻ sinh sản và xây dựng quy trình gieo tinh nhân tạo thỏ. (B2023-TCT-16). - Trương Thanh Trung.	Trương Phúc Vinh - Ủy viên	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Cấp Bộ	Nghiệm thu cấp bộ
5.	Nghiên cứu đặc điểm dịch tễ, sự lưu hành và đặc điểm phân tử virus lở mồm long móng trên gia súc tại đồng bằng sông Cửu Long. (B2022-TCT-13). - Nguyễn Phúc Khánh.	Trương Phúc Vinh - Ủy viên	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Cấp Bộ	Nghiệm thu cấp cơ sở
6.	Xây dựng mô hình dự báo chuỗi thời gian dựa vào sự cải tiến bài toán phân tích chùm và mối quan hệ mờ (B2023-TCT-06)	Trần Hoài Ngọc Nhân	Bộ GD&ĐT	Cấp Bộ	
7.	Tính chính quy trong giải tích biến phân và ứng dụng (B2023-CTT-09)	Trần Hoài Ngọc Nhân	Bộ GD&ĐT	Cấp Bộ	
8.	Thu thập, bảo tồn và phát triển nguồn gen các giống xoài có khả năng chống chịu hạn, mặn và phù hợp với điều kiện của tỉnh Trà Vinh	Nguyễn Trí Yến Chi – Ủy viên	Trường Đại học Trà Vinh	Cấp Tỉnh	
9.	Nghiên cứu quy trình quản lý bệnh tổng hợp trên lươn đồng (Monopterus albus Zuiew, 1793) ương giống và nuôi thương phẩm ở tỉnh Hậu Giang	Quách Văn Cao Thi – Ủy viên	Đại học Cần Thơ	Cấp Tỉnh	

STT	Tên đề tài KHCN (mã số) Tác giả đề tài KHCN	Họ tên người nhận xét/ Nhiệm vụ trong Hội đồng	Đơn vị ký quyết định	Đề tài cấp (Trường/ Tỉnh/Bộ/QG)	Ghi chú
10.	Effect of hydrogen and methane on the minimum ignition energy of ammonia	Lê Xuân Thùy – Phản biện	VLUTE	Cấp trường	
11.	Revisit the influence of textured processing on the thermoelectric properties of Bi-Sb-Te alloys	Lê Xuân Thùy – Phản biện	VLUTE	Cấp trường	
12.	Unveiling Correlation Between Optoelectronics Properties and Mechanical Strain of Na2S Monolayer via Density Functional Theory Calculation	Lê Xuân Thùy – Phản biện	VLUTE	Cấp trường	
13.	Nghiên cứu tác động của việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo đến kết quả học tập của sinh viên ngành kinh tế trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long.	Nguyễn Hùng Cường - Ủy viên	VLUTE	Cấp trường	
14.	Lòng trung thành thương hiệu thông qua lý thuyết gắn kết: Nghiên cứu thị trường máy tính xách tay ở Vĩnh Long	Nguyễn Hùng Cường - Ủy viên	VLUTE	Cấp trường	
15.	Lòng trung thành thương hiệu thông qua lý thuyết gắn kết: Nghiên cứu thị trường máy tính xách tay ở Vĩnh Long	Nguyễn Thị Hồng Nga - UV Phản biện 2	VLUTE	Cấp trường	
16.	Nghiên cứu nhận thức về vấn đề Giáo dục giới tính của sinh viên trường Đại học Sư phạm kỹ thuật Vĩnh Long (2025.SPKT.11)	Trần Đại Phước - Ủy viên 1	VLUTE	Cấp trường	
17.	Thực trạng về vấn đề xác định ngành học của học sinh khối 12 Trường THPT Tân Lược, Vĩnh Long	Lê Thị Hồng Nhung	VLUTE	Cấp trường	

STT	Tên đề tài KHCN (mã số) Tác giả đề tài KHCN	Họ tên người nhận xét/ Nhiệm vụ trong Hội đồng	Đơn vị ký quyết định	Đề tài cấp (Trường/ Tỉnh/Bộ/QG)	Ghi chú
18.	Nghiên cứu xây dựng công cụ quản lý trung tâm thực hành du lịch Khoa Sư phạm Kỹ thuật và Xã hội Nhân văn	Nguyễn Diễm Phúc	VLUTE	Cấp trường	
19.	Nghiên cứu quy trình sản xuất thức uống Kefir từ nước dừa (TSV2024-221) - Trần Nguyễn Nhật Phương	Trần Minh Phúc - Phản biện	Đại học Cần Thơ	Cấp Trường	
20.	Nghiên cứu quy trình lên men kombucha trà xanh bổ sung dâu tằm (TSV2024-147) - Trần Như Ý	Trần Minh Phúc - Phản biện	Đại học Cần Thơ	Cấp Trường	
21.	Khảo sát ảnh hưởng của việc bổ sung thanh long ruột đỏ đến chất lượng bia (THS2024-143) - Giang Thanh Quế	Trần Minh Phúc - Phản biện	Đại học Cần Thơ	Cấp Trường	
22.	Nghiên cứu quy trình lên men giấm uống từ xoài sử dụng vi khuẩn acid acetic (TSV2024-212) - Lê Huỳnh Trúc Vi	Trần Minh Phúc - Phản biện	Đại học Cần Thơ	Cấp Trường	
23.	Tuyển chọn nấm men và ứng dụng trong lên men rượu mật ong (THS2024-150) - Tô Thị Huyền Trân	Trần Minh Phúc - Ủy viên	Đại học Cần Thơ	Cấp Trường	
24.	Nghiên cứu quy trình lên men tempeh từ đậu đen xanh lòng (THS2024-154) - Nguyễn Kỳ Phúc	Trần Minh Phúc - Phản biện	Đại học Cần Thơ	Cấp Trường	
25.	Nghiên cứu quy trình trồng gừng trong bao (T2023-144) - Lưu Thái Danh	Huỳnh Thị Phương Thảo - Thư ký	Đại học Cần Thơ	Cấp Trường	
26.	Nghiên cứu chế biến sản phẩm giá trị gia tăng từ phụ phẩm da cá thát lát (2023.SHUS.01)	Trần Thanh Thảo - Ủy viên Đinh Thị Kim Nhung – Phản biện	VLUTE	Cấp Trường	

STT	Tên đề tài KHCN (mã số) Tác giả đề tài KHCN	Họ tên người nhận xét/ Nhiệm vụ trong Hội đồng	Đơn vị ký quyết định	Đề tài cấp (Trường/ Tỉnh/Bộ/QG)	Ghi chú
27.	Phân lập và tuyển chọn thực khuẩn thể có khả năng ly giải vi khuẩn gây bệnh trên cá điêu hồng nuôi lồng bè ở tỉnh Vĩnh Long.	Nguyễn Trí Yến Chi – Ủy viên Quách Thị Thanh Tâm - Phản biện	VLUTE	Cấp Trường	
28.	Khảo sát sự hiện diện của vi khuẩn <i>Salmonella spp.</i> và <i>Staphylococcus aureus</i> từ phân gà và thịt gà phân phối tại một số chợ thuộc thành phố Cần Thơ. (TSV2024-188). - Nguyễn Cẩm Mai Vi.	Trương Phúc Vinh – Phản biện	Đại học Cần Thơ	Cấp Trường	
29.	Sự lưu hành của vi khuẩn <i>Riemerella anatipestifer</i> gây bệnh bại huyết trên vịt. (T2023-151). - Nguyễn Thu Tâm.	Trương Phúc Vinh - Phản biện	Đại học Cần Thơ	Cấp Trường	
30.	Khảo sát tình hình nhiễm cầu trùng (<i>Eimeria sp.</i>) trên gà hướng trứng giai đoạn hậu bị tại tỉnh Hậu Giang. (10/HĐ.NCKH). - Nguyễn Thị Chúc.	Trương Phúc Vinh - Phản biện	Đại học Tây Đô	Cấp Trường	
31.	Khảo sát bệnh giun móc trên dê và so sánh hiệu quả điều trị giữa hóa dược và lá bình linh <i>Leucaena leucocephala</i> (TS. Quách Thị Thanh Tâm)	Huỳnh Minh Luân - Ủy viên	VLUTE	Cấp Trường	
32.	Nghiên cứu ảnh hưởng bổ sung bột gạo đến năng suất và chất lượng trứng của gà ISA BROWN (ThS. Nguyễn Thị Thúy Hằng)	Huỳnh Minh Luân - Phản biện 2	VLUTE	Cấp Trường	
33.	Xây dựng website hỗ trợ tìm kiếm việc làm cho sinh viên VLUTE	Đặng Hải Đăng	VLUTE	Cấp trường	
34.	Nâng cao năng lực tư duy phản biện cho sinh viên trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long	Đặng Hải Đăng	VLUTE	Cấp trường	

STT	Tên đề tài KHCN (mã số) Tác giả đề tài KHCN	Họ tên người nhận xét/ Nhiệm vụ trong Hội đồng	Đơn vị ký quyết định	Đề tài cấp (Trường/ Tỉnh/Bộ/QG)	Ghi chú
35.	Nghiên cứu một số khó khăn trong học tập của sinh viên năm thứ nhất tại trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long	Đặng Hải Đăng	VLUTE	Cấp trường	
36.	Đánh giá hoạt động của Đảng bộ Trường Đại học Kinh tế - Luật qua 20 năm hình thành, phát triển và bài học kinh nghiệm	Phạm Huỳnh Minh Hùng	Phân hiệu ĐHQG-HCM tại tỉnh Bến Tre	Cấp trường	
37.	Nghiên cứu đề xuất cải tiến máy sản xuất dũa gỗ tự động quy mô hộ gia đình	Dương Tấn Đạt - phản biện	VLUTE	Cấp trường	
38.	Văn hóa chính trị Hồ Chí Minh với việc xây dựng đội ngũ lãnh đạo ở Việt Nam	Lê Thị Tâm - Phản biện 1	Trường ĐH Công Thương TP.HCM	Cấp trường	
39.	Nghiên cứu nuôi trồng và khảo sát một số hợp chất có hoạt tính sinh học của nấm đông trùng hạ thảo (TS. Nguyễn Trí Yến Chi)	Quách Thị Thanh Tâm - phản biện	VLUTE	Cấp trường	

Danh sách có 39 lượt kê khai tham gia Nhận xét, đánh giá đề tài nghiên cứu khoa học

9. VIẾT NHẬN XÉT ĐỀ TÀI HỘI ĐỒNG LUẬN VĂN THẠC SĨ / LUẬN ÁN TIẾN SĨ

STT	Tên luận văn/luận án - Tác giả	Họ tên người nhận xét/ Nhiệm vụ trong Hội đồng	Đơn vị ký quyết định	Loại đề tài (Luận văn hay Luận án)	Ghi chú
1.	Nghiên cứu và chế tạo thử nghiệm động cơ đốt trong không trực khuỷu - Nguyễn Huỳnh Thi	Nguyễn Thanh Tùng	VLUTE	Luận án tiến sĩ	Phản biện
2.	Nghiên cứu và chế tạo thử nghiệm động cơ đốt trong không trực khuỷu - Nguyễn Huỳnh Thi	Lương Văn Vạn	VLUTE	Luận án tiến sĩ	Ủy viên
3.	Nghiên cứu về Turbo tăng áp trên động cơ Diesel UNIJET 16V IVECO nhằm nâng cao tính hiệu quả của động cơ	Lương Văn Vạn	VLUTE	Luận văn thạc sĩ	Phản biện

STT	Tên luận văn/luận án - Tác giả	Họ tên người nhận xét/ Nhiệm vụ trong Hội đồng	Đơn vị ký quyết định	Loại đề tài (Luận văn hay Luận án)	Ghi chú
4.	Nghiên cứu một số yếu tố ảnh hưởng đến tính năng dẫn hướng ô tô dùng hệ thống lái 4WS	Lương Văn Vạn	VLUTE	Luận văn thạc sĩ	Phản biện
5.	Nghiên cứu ứng dụng hệ thống treo khí nén nhằm tăng tính êm dịu trên xe khách 16 chỗ tại Việt Nam	Nguyễn Thanh Tùng	VLUTE	Luận văn thạc sĩ	Phản biện
6.	Nghiên cứu ảnh hưởng của việc bổ sung NH ₃ tới đặc tính làm việc và phát thải trên động cơ xăng	Nguyễn Thanh Tùng	VLUTE	Luận văn thạc sĩ	Phản biện
7.	Mô phỏng và tối ưu hóa mô hình cháy hỗn hợp NH ₃ /SYNGAS cho động cơ đánh lửa cưỡng bức - Lý Ngọc Ngân	Mai Phước Trái	VLUTE	Luận văn	Phản biện
8.	Nghiên cứu hiệu quả và tính ổn định phanh trên ô tô điện - Nguyễn Văn Thanh Hiếu	Mai Phước Trái	VLUTE	Luận văn	Phản biện
9.	Nghiên cứu các thông số ảnh hưởng của mất cân bằng đến độ bền môi rotor	Đặng Hữu Trọng	VLUTE	Luận án	Ủy viên
10.	Nghiên cứu phát triển sản phẩm thịt giả từ nguồn thực vật giàu protein/Nguyễn Thị Xuân Thùy	Đặng Thanh Sơn	VLUTE	Luận văn	Chủ tịch
11.	Phân lập và tuyển chọn vi khuẩn lactic có hoạt tính probiotic trên nem chua/Trần Quang Minh Hiếu	Đặng Thanh Sơn	VLUTE	Luận văn	Ủy viên
12.	Phân lập và tuyển chọn chủng vi khuẩn lactic có hoạt tính probiotic trên nem chua-Trần Quang Minh Hiếu	Nguyễn Phụng Tiên	VLUTE	Luận văn	Phản biện
13.	Ảnh hưởng của màng bao xanthan gum kết hợp dịch trích thực vật đến sự thay đổi chất lượng và hoạt tính chống oxy hóa của quả đu đủ (<i>Carica papaya</i> L.) sau thu hoạch - Nguyễn Minh Trọng	Nguyễn Phụng Tiên	VLUTE	Luận văn	Thư ký
14.	Nghiên cứu xây dựng quy trình chế biến sữa gạo lứt lên men Kefir - Nguyễn Huỳnh Hồng Ngọc	Nguyễn Phụng Tiên	VLUTE	Luận văn	Thư ký

STT	Tên luận văn/luận án - Tác giả	Họ tên người nhận xét/ Nhiệm vụ trong Hội đồng	Đơn vị ký quyết định	Loại đề tài (Luận văn hay Luận án)	Ghi chú
15.	Ảnh hưởng của độ chính và nhiệt độ bảo quản đến sự hóa nâu bên trong trái và chất lượng sau thu hoạch của trái khóm (Ananas comosus)-Đào Thị Trúc Mai	Nguyễn Phụng Tiên	VLUTE	Luận văn	Thư ký
16.	Ảnh hưởng của mạng bao carboxymethyl cellulose, pectin kết hợp với dầu thực vật đến chất lượng và hoạt tính chống oxy hóa của quả chanh sau thu hoạch - Nguyễn Ngọc Minh Thư	Nguyễn Phụng Tiên	VLUTE	Luận văn	Thư ký
17.	Ảnh hưởng của bức xạ hồng ngoại đến chất lượng và hoạt tính chống oxy hóa của jelly sây từ thanh long ruột đỏ - Nguyễn Lê Yến Nhi	Nguyễn Phụng Tiên	VLUTE	Luận văn	Thư ký
18.	Phân lập và tuyển chọn thực khuẩn thể nhằm kiểm soát vi khuẩn Salmonella spp. Và E.coli trên thịt gà ở Vĩnh Long - Huỳnh Thị Diễm Chinh	Nguyễn Phụng Tiên	VLUTE	Luận văn	Thư ký
19.	Phân lập và tuyển chọn vi sinh vật có khả năng đối kháng nấm bệnh trên trái cây có múi-Nguyễn Thị Hồng Gấm	Nguyễn Phụng Tiên	VLUTE	Luận văn	Thư ký
20.	Phân lập và tuyển chọn thực khuẩn thể có khả năng ly giải vi khuẩn gây bệnh trên nem chua ở tỉnh Vĩnh Long - Đặng Phi Yến	Nguyễn Phụng Tiên	VLUTE	Luận văn	Thư ký
21.	Nghiên cứu phát triển sản phẩm thịt giả từ nguồn thực vật giàu protein/Nguyễn Thị Xuân Thùy	Trương Văn Xạ	VLUTE	Luận văn	Thư ký
22.	Phân lập và tuyển chọn vi khuẩn lactic có hoạt tính probiotic trên nem chua/Trần Quang Minh Hiếu	Trương Văn Xạ	VLUTE	Luận văn	Thư ký
23.	Ảnh hưởng của sự thay thế một phần muối NaCl bằng muối KCl đến chất lượng khô cá lóc (Channa Striata)-Nguyễn Quỳnh Như	Trương Văn Xạ	VLUTE	Luận văn	Thư ký

STT	Tên luận văn/luận án - Tác giả	Họ tên người nhận xét/ Nhiệm vụ trong Hội đồng	Đơn vị ký quyết định	Loại đề tài (Luận văn hay Luận án)	Ghi chú
24.	Phân lập và tuyển chọn vi khuẩn lactic có hoạt tính probiotic trên nem chua/Trần Quang Minh Hiếu	Nguyễn Trí Yên Chi	VLUTE	Luận văn	Chủ tịch
25.	Phân lập và tuyển chọn chủng vi khuẩn lactic có hoạt tính probiotic trên nem chua-Trần Quang Minh Hiếu	Nguyễn Trí Yên Chi	VLUTE	Luận văn	Phản biện
26.	Ảnh hưởng của màng bao xanthan gum kết hợp dịch trích thực vật đến sự thay đổi chất lượng và hoạt tính chống oxy hóa của quả đu đủ (Carica papaya L.) sau thu hoạch - Nguyễn Minh Trọng	Nguyễn Trí Yên Chi	VLUTE	Luận văn	Ủy viên
27.	Quản lý hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục của các trường mầm non huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu	Phùng Thế Tuấn	Trường ĐH Đồng Tháp	Luận án tiến sĩ	Thư ký
28.	Quản lý hoạt động ứng dụng CNTT trong giáo dục trẻ của các trường mầm non ở huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng	Phùng Thế Tuấn	Trường ĐH Đồng Tháp	Luận án tiến sĩ	Phản biện
29.	Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý các trường THCS ở thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long trong giai đoạn hiện nay	Phùng Thế Tuấn	Trường ĐH Đồng Tháp	Luận án tiến sĩ	Thư ký
30.	Quản lý hoạt động giáo dục đạo đức cho học sinh các trường trung học phổ thông ở huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long	Phùng Thế Tuấn	Trường ĐH Đồng Tháp	Luận án tiến sĩ	Phản biện
31.	Quản lý hoạt động bồi dưỡng năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm cho giáo viên các trường tiểu học ở huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long	Phùng Thế Tuấn	Trường ĐH Đồng Tháp	Luận án tiến sĩ	Ủy viên
32.	Quản lý hoạt động kiểm tra nội bộ ở các trường trung học phổ thông huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long	Phùng Thế Tuấn	Trường ĐH Đồng Tháp	Luận án tiến sĩ	Phản biện
33.	Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý theo chuẩn hiệu trưởng ở các trường tiểu học huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long	Phùng Thế Tuấn	Trường ĐH Đồng Tháp	Luận án tiến sĩ	Thư ký
34.	Quản lý hoạt động tổ chuyên của các trường mầm non huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long	Phùng Thế Tuấn	Trường ĐH Đồng Tháp	Luận án tiến sĩ	Ủy viên

STT	Tên luận văn/luận án - Tác giả	Họ tên người nhận xét/ Nhiệm vụ trong Hội đồng	Đơn vị ký quyết định	Loại đề tài (Luận văn hay Luận án)	Ghi chú
35.	Nghiên cứu ảnh hưởng độ cứng lớp xe đến tải trọng động xe tải 3 cầu	Cao Hùng Phi	VLUTE	Luận án tiến sĩ	Chủ tịch
36.	Nghiên cứu ảnh hưởng độ cứng lớp xe đến tải trọng động xe tải 3 cầu	Nguyễn Thanh Tùng	VLUTE	Luận án tiến sĩ	Phản biện

Danh sách có 36 lượt kê khai tham gia Nhận xét khoa học

10. VIẾT NHẬN XÉT PHẢN BIỆN BÀI BÁO HOẶC SÁCH XUẤT BẢN

STT	Tên bài báo/ tên sách	Họ và tên người nhận xét	Tên Tạp chí/ Nhà xuất bản	ISSN/ISBN	Ghi chú
1.	Strain-induced tunable band gap and optical properties of Janus monolayer Pd4S3Se3	Trung Ho Minh			IMEDS2025
2.	Effect of Oxygen-Enriched Oxidizing Agent on Syngas Composition in Small-Scale Downdraft Gasification	Trung Ho Minh			IMEDS2025
3.	Vận dụng định lý ampère giải các bài tập về từ trường cho olympic vật lý sinh viên	Hồ Minh Trung	Tạp chí Khoa học VLUTE	2615-9945	
4.	Design and Simulation of a Small-Scale Hydrogen Production System Using PEM Electrolyser Powered by Solar Energy	Lê Doãn Duy			IMEDS2025
5.	Turnning idyllic panchor town into a future river tourism destination: What do the locals have to say about it?	Do Thuy Huong	International Journal of Economics, Management and Accounting (IJEMA)	e-ISSN No.: 2462-1420	01/06/2025 (Vol.19)
6.	Numerical Investigation on the Quasi-Static Compression Characteristics of Bio-inspired Vertically Grooved Square Tubular Structure for the Application in Crashbox	Lương Văn Vạn	Proceedings of the Institution of Mechanical Engineers, Part D: Journal of Automobile Engineering	ISSN: 0954-4070 Online ISSN: 2041-2991	Phản biện

STT	Tên bài báo/ tên sách	Họ và tên người nhận xét	Tên Tạp chí/ Nhà xuất bản	ISSN/ISBN	Ghi chú
7.	Research on the effect of velocity and road type on the ride smoothness of 16-seat passenger buses using mechanical suspension system	Lương Văn Vạn	Engineering, Technology & Applied Science Research	1792-8036, 2241-4487	Phản biện
8.	Traction Dynamics Using Automatic Transmission Combined with Torque Converter	Lương Văn Vạn	Tạp chí khoa học giáo dục kỹ thuật	ISSN: 1859-1272	Phản biện
9.	Influence of Personal, Machine and Operational Factors on Whole Body Vibration of Dumper Operators: A Statistical Approach	Lương Văn Vạn	Journal of Vibration Engineering and Technologies	2523-3920, 2523-3939	Phản biện
10.	An Improved PSO Approach for Fast Parameter Identification Enhanced by Knowledge Distillation in Dummy Models of Vehicle Collision	Lương Văn Vạn	Archive of Applied Mechanics	0939-1533, 1432-0681	Phản biện
11.	Ảnh hưởng của nhiệt độ, áp suất và tỷ lệ pha loãng nitor đến tốc độ cháy tầng của hỗn hợp NH3/SYNGAS	Mai Phước Trái	Tạp chí Khoa học VLUTE	2615-9944	Phản biện
12.	Nghiên cứu ảnh hưởng của việc bổ sung NH3 tới đặc tính làm việc và phát thải trên động cơ Diesel3	Mai Phước Trái	Tạp chí Khoa học VLUTE	2615-9944	Phản biện
13.	Xây dựng mô hình và khảo sát một số yếu tố ảnh hưởng hiệu quả và tính ổn định phanh trên ô tô điện	Mai Phước Trái	Tạp chí Khoa học VLUTE	2615-9944	Phản biện
14.	Nghiên cứu ảnh hưởng của tcs đến khả năng tăng tốc của ô tô bán tải	Mai Phước Trái	Tạp chí Khoa học VLUTE	2615-9944	Phản biện
15.	Xây dựng phương trình khảo sát dao động trên mô hình $\frac{1}{4}$ ô tô bằng phương pháp Lagrange II	Mai Phước Trái	Tạp chí Khoa học VLUTE	2615-9944	Phản biện

STT	Tên bài báo/ tên sách	Họ và tên người nhận xét	Tên Tạp chí/ Nhà xuất bản	ISSN/ISBN	Ghi chú
16.	An antifungal vapour to control <i>Alternaria angustioidea</i> , causing post-harvest black spotrot in apples	Huỳnh Thị Phương Thảo	Archives of Microbiology	ISSN:0302-8933, e-ISSN:1432-072X	
17.	Co-optimization of polysaccharides and polyphenols extraction from mangosteen peels using ultrasound-microwave assisted extraction (UMAE) and enzymeultrasound assisted extraction (EUAE) and their characterization	Nguyễn Phụng Tiên	Journal of Food Measurement and Characterization	e-ISSN: 2193-4134; p-ISSN: 2193-4126	Phản biện
18.	Microwave Sensing and Imaging Technology in Food Applications: A Comprehensive Review	Nguyễn Phụng Tiên	Comprehensive Reviews in Food Science and Food Safety	ISSN:1541-4337	Phản biện
19.	Phân lập và định danh một số chủng vi khuẩn trên nem chua tại Vĩnh Long	Nguyễn Phụng Tiên	Tạp chí Khoa học VLUTE	ISSN 2615 - 9945	Phản biện
20.	Ảnh hưởng của việc thay thế một phần muối NaCl bằng KCl đến động học sấy và mô hình đường cong sấy của khô cá lóc (<i>Channa Striata</i>)	Trần Thanh Thảo	Tạp chí Khoa học VLUTE	ISSN 2615 - 9945	Phản biện
21.	Giáo trình Kỹ thuật phòng thí nghiệm	Trương Văn Xạ	Tạp chí Khoa học VLUTE		Phản biện
22.	Ảnh hưởng của quá trình tiền xử lý đến hoạt tính chống oxy hóa trong sản phẩm trà túi lọc diếp cá (<i>houuttutnia cordata thunb</i>)	Trương Văn Xạ	Tạp chí Khoa học VLUTE	ISSN 2615 - 9945	Phản biện
23.	Nghiên cứu ảnh hưởng tỷ lệ tảo xoắn (<i>spirulina platensis</i>) bổ sung và thời gian sấy đến chất lượng bún khô	Trương Văn Xạ	Tạp chí Khoa học VLUTE	ISSN 2615 - 9945	Phản biện
24.	Nghiên cứu dịch chiết bạch đàn phòng chống nấm <i>Colletotrichum</i> spp. gây bệnh trên cây cà chua tại Nghệ An	Trương Văn Xạ	Tạp chí Nông nghiệp và Môi trường	ISSN: 3093 - 3382	Phản biện
25.	Study on the Application of Pectin as a Quercetin Delivery System in Simulated Intestinal Fluid	Trương Văn Xạ	Applying new Technology in Green Buildings, The ATiGB 2025	ISBN:979-8-3315-0504-2	Phản biện

STT	Tên bài báo/ tên sách	Họ và tên người nhận xét	Tên Tạp chí/ Nhà xuất bản	ISSN/ISBN	Ghi chú
26.	Ảnh hưởng của glycerol đến tính chất màng sinh học tinh bột sắn-keratin	Trương Văn Xạ	Applying new Technology in Green Buildings, The ATiGB 2025	ISBN:979-8-3315-0504-2	Phản biện
27.	Optimization of the Musa balbisiana banana wine fermentation process using cell immobilization method	Trương Văn Xạ	Applying new Technology in Green Buildings, The ATiGB 2025	ISBN:979-8-3315-0504-2	Phản biện
28.	Enhancement Of The Stability and quality Of Isoflavone-Enriched Nectar from Passion Fruit (Passiflora edulis sims.)	Trương Văn Xạ	Applying new Technology in Green Buildings, The ATiGB 2025	ISBN:979-8-3315-0504-2	Phản biện
29.	Ảnh hưởng của việc thay thế một phần muối NaCl bằng KCl đến động học sấy và mô hình đường công sấy của khô cá lóc (Channa Striata)	Phan Nguyễn Thanh Trang	Tạp chí Khoa học VLUTE	ISSN 2615 - 9945	Phản biện
30.	Giáo trình Sinh học tế bào	Nguyễn Trí Yên Chi	Tạp chí Khoa học VLUTE		Phản biện
31.	Giáo trình Bệnh truyền nhiễm gia súc	Nguyễn Thị Thúy Hằng			
32.	Giáo trình Ngoại khoa thú y	Trương Phúc Vinh	Trường Đại học Tây Đô		Phản biện
33.	Quản lý sự kiện bền vững tác động đến quá trình phát triển của doanh nghiệp truyền thông	Lê Thanh Quang Đức	Tạp chí Khoa học VLUTE	ISSN 2615-9445	Phản biện
34.	Trí tuệ nhân tạo trong giáo dục toán học: những lợi ích tiềm năng và các rào cản cần vượt qua	Trương Thị Thúy Vân	Tạp chí Khoa học VLUTE	2615-9945	
35.	Về bài toán thực tiễn trong đề thi tham khảo kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông môn Toán năm 2025	Trương Thị Thúy Vân	Tạp chí Khoa học VLUTE	2615-9945	
36.	Phát hiện và phân loại ung thư tuyến tiền liệt với vision transformer	Trần Hồ Đạt	Tạp chí Khoa học VLUTE	2615-9945	

STT	Tên bài báo/ tên sách	Họ và tên người nhận xét	Tên Tạp chí/ Nhà xuất bản	ISSN/ISBN	Ghi chú
37.	Mạng xã hội và sinh viên trong thời đại số: lợi ích, rủi ro và hệ lụy	Trần Hồ Đạt	Tạp chí Khoa học VLUTE	2615-9945	
38.	Bbtvs: ứng dụng công nghệ blockchain trong xác thực thông tin học bạ học sinh trung học phổ thông	Trần Hồ Đạt	Tạp chí Khoa học VLUTE	2615-9945	
39.	Nhận diện quả xoài chín qua hình ảnh với mô hình ebm	Trần Hồ Đạt	Tạp chí Khoa học VLUTE	2615-9945	
40.	Đánh giá hiệu suất mô hình resnet-50 kết hợp ebm trong phân loại tổn thương trên ảnh soi da	Trần Hồ Đạt	Tạp chí Khoa học VLUTE	2615-9945	
41.	Nghiên cứu giải pháp tổng hợp đánh giá của sinh viên về giảng viên trên mạng xã hội	Trần Hồ Đạt	Tạp chí Khoa học VLUTE	2615-9945	
42.	Xác định mật độ phương tiện giao thông	Trần Thị Cẩm Tú	Tạp chí Khoa học VLUTE	2615-9945	
43.	Gợi ý món ăn dựa trên kỹ thuật lọc nội dung và lọc cộng tác (food suggestions based on content filtering and collaborative filtering)	Trần Thị Cẩm Tú	Tạp chí Khoa học VLUTE	2615-9945	
44.	En-U-samnet: mô hình học sâu kết hợp cho việc phát hiện một số cơ quan đường tiêu hoá	Trần Thị Cẩm Tú	Tạp chí Khoa học VLUTE	2615-9945	
45.	Mô hình học sâu tích hợp 3d fuzzy pooling cho phân đoạn các cấu trúc tim	Trần Thị Cẩm Tú	Tạp chí Khoa học VLUTE	2615-9945	
46.	Đánh giá hiệu suất mô hình resnet-50 kết hợp ebm trong phân loại tổn thương trên ảnh soi da	Trần Thị Cẩm Tú	Tạp chí Khoa học VLUTE	2615-9945	
47.	Comparing Transformer Models for Vietnamese News Classification on vnexpress Data	Trần Thị Cẩm Tú	Review Comments for Scientific Paper IMDES2025		

STT	Tên bài báo/ tên sách	Họ và tên người nhận xét	Tên Tạp chí/ Nhà xuất bản	ISSN/ISBN	Ghi chú
48.	Classification of blood cells with deep learning	Trần Thị Cẩm Tú	Review Comments for Scientific Paper IMDES2025		
49.	Trí tuệ nhân tạo trong giáo dục toán học: những lợi ích tiềm năng và các rào cản cần vượt qua	Nguyễn Văn Hiếu	Tạp chí Khoa học VLUTE	2615-9945	
50.	Sách: Nhận dạng thống kê và ứng dụng	Trần Hoài Ngọc Nhân	Đại học Cần Thơ		Nghiệm thu ngày 4/12/2024
51.	Giáo trình Cơ sở văn hoá Việt Nam	Bùi Nguyễn Hoàng Trương, Lê Thị Ngọc Giàu			Cấp trường
52.	The Student Digital Literacies Profiling Tool: Instrument Validation	Trần Nguyễn Phương Khanh	Education and Information Technologies	ISSN / eISSN: 1360-2357 / 1573-7608	SSCI
53.	The Influence of AI-Generated Text Suspicion on the Scoring of Student Writing: A case study	Trần Nguyễn Phương Khanh	Education and Information Technologies	ISSN / eISSN: 1360-2357 / 1573-7608	SSCI
54.	Exploring Emotional Learning and Student Outcomes: A SEM Analysis of Behavior, Technology Acceptance, Mental Well-Being, Engagement, and Resilience	Trần Nguyễn Phương Khanh	BMC Psychology	ISSN / eISSN: 2050-7283	SSCI
55.	Can Digital Teaching Outperform Traditional Methods? Examining Health Literacy and Patient-Physician Communication Among Medical Students	Trần Nguyễn Phương Khanh	Humanities and Social Sciences Communications	ISSN / eISSN: 2662-9992	SSCI
56.	Enhancing Student Outcomes and Teacher-Parent-Student Interaction Through a Digital Game-Based CQPF Framework: Comprehension, Questioning, Patterning, and Feedback	Trần Nguyễn Phương Khanh	International Journal of Mobile Learning and Organisation	ISSN / eISSN: 1746-725X / 1746-7268	ESCI

STT	Tên bài báo/ tên sách	Họ và tên người nhận xét	Tên Tạp chí/ Nhà xuất bản	ISSN/ISBN	Ghi chú
57.	Kết quả nghiên cứu tối ưu hóa hàm đa mục tiêu ứng dụng phương pháp chức năng mong muốn của harrington	Dương Tấn Đạt	Tạp chí Khoa học Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long		
58.	Phát triển cộng đồng	Trần Đại Phước	Phát triển cộng đồng		
59.	Công tác xã hội trường học	Trần Đại Phước	Công tác xã hội trường học		
60.	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Trương Mộng Loan	Cơ sở văn hóa Việt Nam		
61.	Thiết kế tổ chức thi công	Nguyễn Đình Thắng	Nhà xuất bản Xây dựng	ISBN: 978-604-82-8590-6	Phản biện
62.	Giáo trình Cơ sở văn hóa Việt Nam	Lê Thị Tâm			
63.	Integrated multi-objective optimization on dual-modified spur gear flanks with enhanced contact and lubrication performance	Trần Hữu Danh	Results in Engineering	2590-1230	Phản biện
64.	Optimizing Two-Stage Gear Design Using NSGA-II with MATLAB: Multi-Objective Approach on Mass and Efficiency Trade-Off	Trần Hữu Danh	Engineering, Technology & Applied Science Research	1792-8036, 2241-4487	Phản biện
65.	NSGA-II and MARCOS-Based Multi-Criteria Design of Two-Stage Helical Gearboxes: Weight Reduction and Efficiency Enhancement	Trần Hữu Danh	Engineering, Technology & Applied Science Research	1792-8036, 2241-4487	Phản biện
66.	Chẩn đoán tuổi thọ dao phay ngón dựa trên phân tích đặc trưng tín hiệu rung động trong miền tần số	Trần Hữu Danh	Tạp chí Khoa học Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long	2615-9945	Phản biện
67.	Mô hình hóa bề mặt đáp ứng bậc hai của độ nhám bề mặt trong quá trình mài cbn thép HARDOX 500	Trần Hữu Danh	Tạp chí Khoa học Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long	2615-9945	Phản biện

STT	Tên bài báo/ tên sách	Họ và tên người nhận xét	Tên Tạp chí/ Nhà xuất bản	ISSN/ISBN	Ghi chú
68.	Window-Free IMU-Based Classification of Stair-Climbing Wheelchair Activities Using Machine Learning and Adaptive Boosting	Duong Tan Dat	Engineering, Technology & Applied Science Research	1792-8036, 2241-4487	Phản biện

Danh sách có 68 lượt kê khai tham gia Nhận xét khoa học

11. HƯỚNG DẪN KHOA HỌC (thạc sĩ/tiến sĩ)

STT	Tên luận văn/luận án - Tác giả	Họ và tên CB HDKH	Đơn vị ký quyết định	Loại đề tài (Luận văn hay Luận án)	Năm tốt nghiệp
1.	Nghiên cứu hiệu quả và tính ổn định phanh trên ô tô điện	Lương Văn Vạn	VLUTE	Luận văn Thạc sĩ	2025
2.	Tối ưu hóa mô hình cháy hỗn hợp NH ₃ /sysgas/ không khí	Lương Văn Vạn	VLUTE	Luận văn Thạc sĩ	2025
3.	Lập mô hình nghiên cứu ảnh hưởng của hệ số cản giảm chấn đến dao động của ô tô du lịch	Nguyễn Thanh Tùng	VLUTE	Luận văn Thạc sĩ	2025
4.	Lập mô hình nghiên cứu ảnh hưởng của TCS đến khả năng tăng tốc của ô tô bán tải	Nguyễn Thanh Tùng	VLUTE	Luận văn Thạc sĩ	2025
5.	Nghiên cứu một số yếu tố ảnh hưởng đến tính năng dẫn hướng ô tô dùng hệ thống lái 4WS	Mai Phước Trái	VLUTE	Luận văn Thạc sĩ	2025
6.	Nghiên cứu chế tạo mô hình ly hợp điều khiển bằng điện trên ô tô	Mai Phước Trái	VLUTE	Luận văn Thạc sĩ	2025

STT	Tên luận văn/luận án - Tác giả	Họ và tên CB HDKH	Đơn vị ký quyết định	Loại đề tài (Luận văn hay Luận án)	Năm tốt nghiệp
7.	Ảnh hưởng của sự thay thế một phần muối NaCl bằng muối KCl đến chất lượng khô cá lóc (<i>Channa Striata</i>)-Nguyễn Quỳnh Như	Nguyễn Phụng Tiên Trần Hồng Quân	VLUTE	Luận văn Thạc sĩ	2025
8.	Nghiên cứu phát triển sản phẩm thịt giả từ nguồn thực vật giàu protein- Nguyễn Thị Xuân Thùy	Nguyễn Phụng Tiên Trần Hồng Quân	VLUTE	Luận văn Thạc sĩ	2025
9.	Nghiên cứu xây dựng quy trình chế biến sữa gạo lứt (<i>Oryza sativa</i> L.) lên men Kefir	Nguyễn Trí Yến Chi	VLUTE	Luận văn Thạc sĩ	2025
10.	Phát hiện và phân loại khối u não trên ảnh mri với kỹ thuật học mờ	PGS.TS. Phan Anh Cang	VLUTE	Luận văn Thạc sĩ	2025
11.	X-ai trong phát hiện và phân loại một số bệnh tim với phương pháp 3d fuzzy deep learning	PGS.TS. Phan Anh Cang	VLUTE	Luận văn Thạc sĩ	2025
12.	Mô hình học sâu kết hợp cho việc phát hiện một số cơ quan đường tiêu hoá	PGS.TS. Phan Anh Cang	VLUTE	Luận văn Thạc sĩ	2025
13.	Nghiên cứu đánh giá sự ảnh hưởng của vị trí bố trí phần tử đàn hồi và phần tử giảm chấn đến khả năng Ổn định dao động trên ô tô	TS Nguyễn Thái Vân	VLUTE	Luận văn Thạc sĩ	2024
14.	Nghiên cứu khảo sát ổn định chuyển động ô tô bằng phương pháp năng lượng	TS Nguyễn Thái Vân	VLUTE	Luận văn Thạc sĩ	2025
15.	Tối ưu hóa vị trí lắp đặt D-STATCOM trong lưới điện phân phối ứng dụng giải thuật PSO	TS. Nguyễn Văn Minh	VLUTE	Luận văn Thạc sĩ	2025

Danh sách có 15 lượt kê khai tham gia Hướng dẫn khoa học

12. SỞ HỮU TRÍ TUỆ

STT	Họ và tên người nộp đơn/ chủ đơn (Cá nhân/ đơn vị)	Tên sản phẩm đăng ký Sở hữu trí tuệ	Tên tổ chức ra quyết định công nhận	Loại hình (sáng chế, giải pháp hữu ích/ nhãn hiệu...)	Họ và tên các thành viên cùng tham gia tác giả	Số đơn gốc (cấp trong Quyết định chấp nhận đơn hợp lệ)	Số bằng/ Năm cấp bằng bảo hộ SHTT
1.	ĐH QG HCM	Máy trồng hành tím	Cục Sở hữu trí tuệ/ Bộ KHCN	Sáng chế	Cao Hùng Phi, Nguyễn Thanh Tùng, Lê Hồng Kỳ, Nguyễn Thái Vân, Lương Văn Vạn, Lê Hoàng Anh, Đặng Thành Tựu	1-2020-05742	VN1-0039569-000/2024
2.	Học viện NN Việt Nam	Thiết bị cô đặc kiểu chân không kết hợp sóng siêu âm	Cục Sở hữu trí tuệ/ Bộ KHCN	Sáng chế	Nguyễn Thanh Hải, Trần Như Khuyên, Đặng Thanh Sơn	1-2022-08141	48701/2025
3.	Vũ Dương	Má phanh ô tô cải tiến dùng vật liệu thân thiện môi trường	Cục Sở hữu trí tuệ/ Bộ KHCN	Sáng chế	Nguyễn Thái Vân	1-2025-02132	
4.	Vũ Dương	Cơ cấu cam điều hướng trên hệ thống treo ô tô cải tiến	Cục Sở hữu trí tuệ/ Bộ KHCN	Sáng chế	Vũ Dương, Nguyễn Thái Vân, Trần Hoàng Xuân Thắng	1-2025-02970	
5.	Trường ĐH SPKT VL	Thiết bị chẩn đoán tuổi thọ dụng cụ cắt trong phay bề mặt dựa trên giám sát rung động trong quá trình gia công	Cục Sở hữu trí tuệ/ Bộ KHCN	Sáng chế	Đặng Hữu Trọng, Nguyễn Vĩnh Phôi, Nguyễn Hoàng Thiện, Đặng Thiện Ngôn	1-2025-04484	

Danh sách có 5 sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận độc quyền Giải pháp hữu ích